

BỘ ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Bộ Điều Khoản và Điều Kiện của Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán này (sau đây gọi tắt là “**Bộ T&C**”) bao gồm: (Phần A) Các điều khoản và điều kiện chung; (Phần B) Các điều khoản và điều kiện về mở tài khoản giao dịch chứng khoán; (Phần C) Các điều khoản và điều kiện về ứng trước tiền bán chứng khoán; (Phần D) Các điều khoản và điều kiện về dịch vụ Giao dịch trực tuyến; (Phần E) Các điều khoản và điều kiện về tài khoản giao dịch ký quỹ; (Phần F) Các điều khoản và điều kiện về tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh.

PHẦN A: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG**ĐIỀU 1: PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH**

- 1.1 Bộ T&C này được áp dụng cho tất cả các tài khoản giao dịch được mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS) và tất cả các dịch vụ giao dịch chứng khoán mà KIS cung cấp cho Khách hàng tại từng thời điểm.
- 1.2 Khi Khách hàng đăng ký mở tài khoản, sử dụng dịch vụ và được KIS đồng ý cung cấp thì Khách hàng mặc nhiên chấp thuận tuân thủ các điều khoản và điều kiện chung tại Bộ T&C này và các điều khoản và điều kiện (sau đây gọi tắt là “**T&C**”) về từng dịch vụ mà Khách hàng sử dụng. Khách hàng hiểu rằng, Bộ T&C này là một phần không tách rời của Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán (sau đây gọi chung là “**Hợp Đồng**”) mà Khách hàng đã ký với KIS và có giá trị pháp lý ràng buộc giữa Khách hàng và KIS.
- 1.3 Khách hàng đã đọc, hiểu rõ, đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc của Bộ T&C này và các văn bản/thỏa thuận có liên quan, cũng như các quy định, quy chế giao dịch khác của KIS.

ĐIỀU 2: THÔNG BÁO

- 2.1 Khách hàng đồng ý rằng KIS sẽ thông báo cho Khách hàng các thông tin về dịch vụ của KIS, biểu phí, lãi suất, các chính sách của KIS, các thông tin về quyền lợi và nghĩa vụ của Khách hàng và các thông tin liên quan khác thông qua một trong các hình thức sau: chuyển phát nhanh đến địa chỉ liên hệ; tin nhắn SMS, email, số điện thoại mà Khách hàng đã đăng ký; thông báo trên Hệ thống hoặc được đăng trên website của KIS, ... đều được xem là hợp lệ.
- 2.2 Khách hàng được xem là đã nhận được thông báo của KIS tại thời điểm: KIS đã gửi tin nhắn SMS và/hoặc email cho Khách hàng; KIS lưu bản ghi âm đối với điện thoại; KIS đăng thông báo trên Hệ thống hoặc trên website của KIS; Khách hàng ký nhận đối với thư chuyển phát nhanh.
- 2.3 Khách hàng có trách nhiệm duy trì những thông tin liên lạc đã đăng ký với KIS như: địa chỉ liên hệ, địa chỉ email, số điện thoại, ... luôn trong tình trạng: địa chỉ liên hệ có thể nhận được thư chuyển phát, email có thể nhận được thư điện tử, số điện thoại có thể liên hệ được bất kỳ lúc nào. Khách hàng phải tiến hành đăng ký thay đổi thông tin với KIS không chậm hơn 01 (một) ngày kể từ thời điểm có thay đổi cho KIS bằng văn bản hoặc gửi yêu cầu tới địa chỉ email: backoffice@kisvn.vn. Kể từ thời điểm KIS ghi nhận sự thay đổi đó, liên lạc giữa hai bên sẽ được thực hiện thông qua địa chỉ liên hệ/ email/ số điện thoại mới.
- 2.4 KIS không chịu trách nhiệm trong bất kỳ trường hợp nào Khách hàng không duy trì những thông tin liên lạc đã đăng ký và/hoặc không cung cấp kịp thời khi có sự thay đổi thông tin liên lạc theo thỏa thuận tại Điều này, dẫn đến việc thông báo bị thất lạc và/hoặc không đến được người nhận và/hoặc Khách hàng từ chối nhận thông báo từ KIS thì phần lỗi hoàn toàn thuộc về phía Khách hàng. Việc Khách hàng không nhận được thông báo của KIS vì những lý do nêu trên không phải là căn cứ để KIS phải hoàn thực hiện các biện pháp xử lý cần thiết hoặc là căn cứ để Khách hàng trì hoãn thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Bộ T&C này.

ĐIỀU 3: LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 3.1 Hợp đồng, Bộ T&C này và những nội dung khác liên quan đến việc giao dịch chứng khoán nhưng không được đề cập trong Bộ T&C này sẽ được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 3.2 Các tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến việc sử dụng tài khoản và dịch vụ giao dịch chứng khoán tại KIS sẽ được giải quyết trên cơ sở thương lượng, hòa giải giữa hai bên. Trong trường hợp thương lượng không thành, các bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tại nơi có trụ sở của KIS giải quyết theo quy định của pháp luật.

PHẦN B: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (T&C về TKGDK)**ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

- 1.1 **Tài khoản giao dịch chứng khoán (TKGDCK):** là Tài khoản của Khách hàng mở tại KIS, bao gồm: (i) Tài khoản giao dịch dùng để thực hiện giao dịch chứng khoán; (ii) Tài khoản lưu ký chứng khoán dùng để lưu ký chứng khoán và thanh toán cho các giao dịch chứng khoán (trừ trường hợp Khách hàng mở Tài khoản lưu ký tại ngân hàng lưu ký).
- 1.2 **Tài khoản tiền gửi tại ngân hàng:** là tài khoản thanh toán mà Khách hàng mở tại Ngân hàng thương mại để thực hiện các giao dịch chứng khoán.

ĐIỀU 2: MỞ TÀI KHOẢN VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ

Bảng T&C về TKGDK này, Khách hàng đề nghị và KIS đồng ý cung cấp các dịch vụ sau đây:

- 2.1 Mở tài khoản giao dịch chứng khoán.
- 2.2 Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo lệnh, yêu cầu hoặc ủy quyền của Khách hàng.
- 2.3 Quản lý chứng khoán, tiền, các tài sản hoặc quyền tài sản khác liên quan đến giao dịch chứng khoán theo thỏa thuận với Khách hàng và phù hợp với chức năng của KIS.
- 2.4 Thực hiện đăng ký, lưu ký, thanh toán bù trừ qua Trung tâm lưu ký Chứng khoán theo ủy quyền của Khách hàng.
- 2.5 Các dịch vụ chứng khoán khác theo thỏa thuận giữa KIS và Khách hàng vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 3: CAM KẾT MẠC ĐỊNH

- 3.1 Khách hàng thừa nhận rằng giá cả chứng khoán luôn luôn biến động. Vì vậy, Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các chứng khoán trên TKGDK.
- 3.2 Khách hàng thừa nhận rằng vào thời điểm ký kết hợp đồng này, Khách hàng đã tìm hiểu và được KIS hướng dẫn đầy đủ về các dịch vụ và cách thức giao dịch, cũng tất cả các thông tin yêu cầu khác về chứng khoán và thị trường chứng khoán, cũng như khả năng mang lại lợi nhuận và chịu rủi ro của Khách hàng khi đầu tư chứng khoán. Khách hàng cũng hiểu rằng những thông tin, phân tích, tư vấn và ý kiến của KIS chỉ mang tính chất tham khảo và Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.
- 3.3 Đối với Khách hàng sử dụng dịch vụ liên kết trực tiếp TKGDK và Tài khoản tiền gửi tại ngân hàng, Khách hàng đồng ý ủy quyền cho KIS được toàn quyền thực hiện việc tra cứu thông tin Tài khoản tiền gửi của khách hàng tại ngân hàng chỉ định thanh toán để kiểm tra số dư, phong tỏa số dư, thanh toán tiền và phí, thuế (nếu có) cho các lệnh mua và bán chứng khoán của khách hàng đã được thực hiện; thực hiện các thủ tục nhận các khoản thu nhập và quyền hợp pháp gắn với số chứng khoán của khách hàng và thực hiện các hoạt động khác nhằm đảm bảo các nghĩa vụ của khách hàng theo Hợp đồng này và các hợp đồng khác đã ký với KIS được thực hiện.
- 3.4 Đối với Khách hàng mở Tài khoản lưu ký tại ngân hàng lưu ký, Khách hàng đồng ý ủy quyền cho KIS được:
 - a) Đề nghị ngân hàng lưu ký cung cấp thông tin, xác nhận về khả năng thanh toán của Khách hàng cho giao dịch mua chứng khoán khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán và yêu cầu ngân hàng lưu ký phong tỏa số dư tiền trong Tài khoản của Khách hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán Khách hàng đặt lệnh mua, thuế và các khoản phí phát sinh có liên quan;

- b) Yêu cầu ngân hàng lưu ký trích tiền trong Tài khoản lưu ký của Khách hàng để thanh toán cho giao dịch chứng khoán đã khớp lệnh, cùng với phí giao dịch và các khoản phí phát sinh khác theo quy định của KIS và các khoản thuế có liên quan (nếu có) ngay sau khi phát sinh nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng theo quy định của KIS và/hoặc theo quy định của pháp luật;
- c) Yêu cầu ngân hàng lưu ký cung cấp thông tin, xác nhận số lượng chứng khoán Khách hàng đang sở hữu; phong tỏa ngay số chứng khoán tương ứng với số chứng khoán Khách hàng đặt lệnh bán và trích số chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho những lệnh bán đã khớp lệnh.
- d) Trong trường hợp Khách hàng không có khả năng thanh toán đúng hạn thì KIS có quyền đề nghị ngân hàng lưu ký phong tỏa tài sản có giá trị tương đương với nghĩa vụ phải thanh toán trong Tài khoản lưu ký của Khách hàng để thực hiện nghĩa vụ thanh toán đó.
- 3.5** Trường hợp Khách hàng không thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong T&C này về từng dịch vụ giao dịch chứng khoán mà Khách hàng đăng ký sử dụng, Khách hàng đồng ý cho phép KIS được toàn quyền định đoạt số chứng khoán và khoản tiền có trong TKGDCK để khấu trừ/ thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng theo Hợp đồng này mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào đối với KIS.
- 3.6** Trong trường hợp Khách hàng không có khả năng thanh toán đúng hạn thì KIS được áp dụng biện pháp phong tỏa TKGDCK của Khách hàng và được toàn quyền tiến hành thanh lý số tài sản này để thu hồi nợ theo quy định của KIS.
- 3.7** Khách hàng là pháp nhân cam kết, trong mọi trường hợp bị chia, tách, hợp nhất, sáp nhập thì Khách hàng phải đảm bảo pháp nhân mới thành lập sau quá trình chia, tách, hợp nhất, sáp nhập phải kế thừa và tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ của Bộ T&C này đối với KIS.

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

- 4.1** Khách hàng có thể đặt lệnh giao dịch trên TKGDCK qua các cách thức sau:
- a) Đặt lệnh trực tiếp tại quầy giao dịch của KIS bằng cách nộp Phiếu lệnh giao dịch đã điền đầy đủ các thông tin theo mẫu của KIS hoặc;
- b) Đặt lệnh qua điện thoại hoặc;
- c) Đặt lệnh qua hệ thống giao dịch trực tuyến của KIS hoặc;
- d) Các phương thức khác theo quy định của KIS tùy từng thời điểm phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam.
- 4.2** Trường hợp Khách hàng ủy quyền cho người khác đặt lệnh thì phải:
- a) Có giấy ủy quyền theo quy định của KIS và theo quy định pháp luật. Việc ủy quyền cho người khác đặt lệnh giao dịch phù hợp với quy định pháp luật
- b) Chấp nhận kết quả và những nghĩa vụ phát sinh từ lệnh do người được ủy quyền đặt, và;
- c) Tự chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Bên nhận ủy quyền giao dịch của Khách hàng; Khách hàng và Bên nhận ủy quyền giao dịch tự giải quyết, đồng thời cam kết và đảm bảo không yêu cầu KIS phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào với bất kỳ lý do gì. Nếu KIS phải tham gia theo yêu cầu của Tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền thì Khách hàng và Bên nhận ủy quyền sẽ phải liên đới chịu trách nhiệm chi trả mọi tổn phí của KIS để tham gia.
- 4.3** Khi đặt lệnh mua chứng khoán, Khách hàng phải có số dư bằng tiền trên TKGDCK tương ứng với 100% giá trị chứng khoán tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh mua cộng với các khoản chi phí phát sinh liên quan đến giao dịch chứng khoán của Khách hàng. Trường hợp Khách hàng mở tài khoản lưu ký chứng khoán tại ngân hàng lưu ký, Khách hàng được đặt lệnh mua chứng khoán khi có bảo lãnh thanh toán hoặc xác nhận của ngân hàng lưu ký về việc ngân hàng lưu ký chấp nhận yêu cầu thanh toán giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- 4.4** Khi đặt lệnh bán chứng khoán, Khách hàng phải có đủ số lượng chứng khoán được phép giao dịch đã có sẵn trên Tài khoản lưu ký tại ngày giao dịch.

ĐIỀU 5: PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ TIỀN GỬI THANH TOÁN

Khách hàng được quyền lựa chọn phương thức quản lý tiền gửi như sau:

- 5.1** Khách hàng mở Tài khoản thanh toán trực tiếp tại ngân hàng thương mại do công ty chứng khoán lựa chọn để quản lý tiền giao dịch chứng khoán. Trong trường hợp này, Khách hàng đồng ý ủy quyền không hủy ngang cho KIS:
- 5.1.1** Kiểm tra thông tin số dư Tài khoản thanh toán của Khách hàng tại ngân hàng để xác định khả năng thanh toán của Khách hàng cho giao dịch mua chứng khoán khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán.
- 5.1.2** Yêu cầu ngân hàng phong tỏa và/hoặc trích tiền trong Tài khoản thanh toán của Khách hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán mà Khách hàng đặt lệnh mua và các khoản phí giao dịch, phí dịch vụ, thuế và các khoản chi phí khác phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm nào với KIS, với Nhà nước liên quan đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán tại KIS.
- 5.1.3** Gửi yêu cầu thanh toán đến ngân hàng quản lý Tài khoản thanh toán của Khách hàng.
- 5.1.4** Cung cấp thông tin liên quan đến Tài khoản theo quy định của pháp luật.
- 5.2** KIS mở tài khoản chuyên dụng tại các Ngân hàng thương mại để quản lý tiền gửi giao dịch của Khách hàng trên TKGDCK của Khách hàng tại KIS. Trường hợp này, Khách hàng đồng ý ủy quyền không hủy ngang cho KIS tự động giữ lại và/hoặc trích tiền từ TKGDCK của Khách hàng để thanh toán các giao dịch chứng khoán đã thực hiện, các khoản phí giao dịch, phí dịch vụ, thuế và các khoản chi phí phát sinh và bất kỳ nghĩa vụ và/hoặc trách nhiệm nào với KIS, với Nhà nước và/hoặc bồi hoàn cho các khoản mà KIS ứng trước để thực hiện thanh toán cho Khách hàng liên quan đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán tại KIS.

ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

6.1 Quyền của Khách hàng

- 6.1.1** Sở hữu hợp pháp và thực hiện các quyền của chủ sở hữu đối với toàn bộ tiền, chứng khoán và các quyền, lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ số tiền, chứng khoán có trong TKGDCK.
- 6.1.2** Đặt lệnh giao dịch chứng khoán theo phương thức phù hợp quy định tại Điều 4 Phần B Bộ T&C này.
- 6.1.3** Được nhận lãi tiền gửi trên số dư tiền mặt trong TKGDCK theo lãi suất do KIS công bố theo từng thời điểm.
- 6.1.4** Được quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ số tiền, chứng khoán, ra khỏi TKGDCK khi có nhu cầu hoặc chấm dứt hợp đồng với điều kiện tiền và chứng khoán đó không bị ràng buộc, hạn chế bởi bất kỳ nghĩa vụ nào đối với KIS và/hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào khác.
- 6.1.5** Yêu cầu KIS cung cấp các thông tin liên quan đến các giao dịch và TKGDCK của Khách hàng.
- 6.1.6** Các quyền khác theo quy định của T&C này hoặc theo quy định của pháp luật.

6.2 Nghĩa vụ của Khách hàng

- 6.2.1** Mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng do KIS chỉ định, nếu cần thiết để thực hiện các giao dịch chứng khoán.
- 6.2.2** Cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến việc mở, sử dụng tài khoản và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp. Trường hợp có sự thay đổi thông tin hoặc thông tin sai lệch, Khách hàng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ cho KIS để kịp thời cập nhật điều chỉnh. KIS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào phát sinh do sự thay đổi thông tin hoặc thông tin sai lệch, nếu Khách hàng không thông báo hoặc thông báo chậm trễ cho KIS.
- 6.2.3** Tự kiểm tra và đối chiếu kết quả giao dịch ngay trong ngày phát sinh giao dịch. Nếu Khách hàng không có ý kiến phản đối trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm KIS thông báo kết quả giao dịch, Khách hàng mặc nhiên được xem là chấp nhận kết quả giao dịch đó.
- 6.2.4** Khi đồng ý mở tài khoản và sử dụng dịch vụ tại KIS, Khách hàng đã hiểu và chấp nhận cho hệ thống phần mềm của KIS tự động tính toán các số liệu liên quan đến tiền, chứng khoán, tài sản... trên tài khoản của Khách hàng và Khách hàng cam kết chủ động theo dõi, kiểm tra thông tin.
- 6.2.5** Cung cấp, nộp đầy đủ phiếu lệnh hợp lệ cho KIS theo quy định hoặc theo yêu cầu của KIS. Thực hiện xác nhận lệnh định kỳ hàng ngày, hàng tuần và/hoặc hàng tháng theo yêu cầu của KIS.
- 6.2.6** Trong trường hợp sau ba (03) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch mà Khách hàng hoặc người được ủy quyền hợp pháp không trực tiếp ký tên vào các Phiếu lệnh, Khách hàng đồng ý để KIS chủ động thay mặt Khách hàng ký các Phiếu lệnh liên quan đến giao dịch và thực hiện mọi biện pháp cần thiết

- khác cho Khách hàng để hoàn thành giao dịch. Khách hàng cam kết không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với kết quả giao dịch được thông báo hoặc xác nhận.
- 6.2.7 Thanh toán đầy đủ và kịp thời các khoản phí, thuế, các chi phí khác liên quan đến việc mở, sử dụng và quản lý tài khoản. Khách hàng đồng ý để KIS khấu trừ từ Tài khoản của Khách hàng hoặc yêu cầu ngân hàng lưu ký phong tỏa và khấu trừ các khoản thanh toán nêu trên.
- 6.2.8 Bảo mật tất cả các thông tin liên quan đến Mã bảo mật và Tài khoản của khách hàng. KIS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc Mã bảo mật và Tài khoản của Khách hàng bị tiết lộ, trừ khi do lỗi của KIS.
- 6.2.9 Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong trường hợp Khách hàng là hoặc sẽ là đối tượng phải công bố thông tin.
- 6.2.10 Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của KIS liên quan đến việc sử dụng TKGDKK và các giao dịch mua/bán chứng khoán.
- 6.2.11 Các nghĩa vụ khác theo quy định của Bộ T&C này hoặc theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KIS

7.1 Quyền của KIS

- 7.1.1 Thu phí từ những dịch vụ KIS đã cung cấp để Khách hàng thực hiện giao dịch chứng khoán theo biểu phí được KIS công bố tại từng thời điểm;
- 7.1.2 Trong trường hợp Khách hàng vi phạm các quy định của pháp luật hoặc nghĩa vụ của hợp đồng này và/hoặc các quy định khác do KIS công bố theo từng thời điểm, KIS có quyền đóng/đình chỉ hoạt động TKGDKK của Khách hàng bằng thông báo gửi cho Khách hàng trước ba (03) ngày mà không bị xem là vi phạm hợp đồng;
- 7.1.3 Trong trường hợp Khách hàng không thực hiện nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch chứng khoán đã được thực hiện, KIS có toàn quyền xử lý chứng khoán/tài sản trên tài khoản hoặc yêu cầu ngân hàng đã được chỉ định thanh toán trích tiền trong Tài khoản tiền gửi thanh toán để thanh toán các nghĩa vụ phát sinh đó. Nếu số tiền và chứng khoán trên Tài khoản không đủ để thực hiện nghĩa vụ, KIS có quyền yêu cầu Khách hàng thực hiện bổ sung đầy đủ nghĩa vụ và bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có);
- 7.1.4 Các quyền khác được quy định trong Bộ T&C này và quy định của pháp luật.

7.2 Nghĩa vụ của KIS

- 7.2.1 Thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng phù hợp với các quy định của pháp luật, Bộ T&C này và các sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- 7.2.2 Quản lý tách biệt tiền và chứng khoán trong TKGDKK của Khách hàng với tiền và chứng khoán của KIS;
- 7.2.3 Lưu giữ hồ sơ; bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan đến giao dịch và tài khoản của Khách hàng, trừ trường hợp phải cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật;
- 7.2.4 Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến giao dịch và tài khoản theo yêu cầu của Khách hàng;
- 7.2.5 Bồi thường thiệt hại phát sinh từ việc KIS vi phạm các nghĩa vụ của Bộ T&C này và/hoặc gây thiệt hại cho Khách hàng do lỗi của KIS;
- 7.2.6 Các nghĩa vụ khác được quy định trong Bộ T&C này và quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG MỞ TKGDKK

8.1 Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:

- 8.1.1 Theo yêu cầu của Khách hàng sau khi Khách hàng đã hoàn thành đầy đủ mọi nghĩa vụ với KIS.
- 8.1.2 Khách hàng vi phạm pháp luật về chứng khoán hoặc vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Bộ T&C này. Trong trường hợp này, KIS có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức.
- Tuy nhiên, KIS có thể tùy theo quyết định của riêng mình để tạo điều kiện cho Khách hàng khắc phục vi phạm trong thời hạn theo thông báo của KIS. Thời hạn yêu cầu sửa chữa/khắc phục vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy vào quyết định của KIS. Hết thời hạn này mà Khách hàng không thực hiện sửa chữa/khắc phục vi phạm theo thông báo thì KIS sẽ chấm dứt ngay lập tức Hợp đồng.
- 8.1.3 Khách hàng là cá nhân chết, bị Tòa án tuyên mất năng lực hành vi dân sự, chết, mất tích hoặc có dấu hiệu khó khăn nghiêm trọng về tài chính; Khách hàng là tổ chức có các khó khăn lớn về tài chính dẫn đến năng lực tài chính bị ảnh hưởng nghiêm trọng và/hoặc mất tư cách pháp nhân, bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động, bị giải thể, phá sản, có các hành vi vi phạm pháp luật về chứng khoán hoặc rửa tiền.
- 8.1.4 KIS bị giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, rút nghiệp vụ môi giới, thu hồi giấy phép hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.
- 8.1.5 Theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của các cơ quan có thẩm quyền mà theo đó các bên không được phép tiếp tục thực hiện các thỏa thuận trong Hợp đồng này.
- 8.1.6 Khách hàng không có số dư chứng khoán hoặc tiền trên Tài khoản và không có giao dịch trong 12 tháng liên tục thì KIS có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.
- 8.1.7 Khi KIS gửi văn bản thông báo chấm dứt cho Khách hàng trước 15 ngày.

8.2 Hậu quả của việc chấm dứt Hợp đồng:

- 8.2.1 Trong trường hợp Hợp đồng bị chấm dứt vì bất kỳ lý do gì, các Bên có nghĩa vụ thực hiện thanh lý Hợp đồng trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thông báo. Hợp đồng chỉ được coi là thanh lý xong khi các Bên đã hoàn thành mọi nghĩa vụ, trách nhiệm của mình phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này.
- 8.2.2 Ngay cả trong trường hợp Hợp đồng được chấm dứt, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với KIS theo Hợp đồng sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn tất khi Khách hàng đã thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đó với KIS.

PHẦN C: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN (T&C về UTTBCK)

T&C về UTTBCK được áp dụng cho tất cả tài khoản giao dịch chứng khoán có sử dụng dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán tại KIS.

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

- 1.1 **Ứng trước tiền bán chứng khoán (UTTBCK):** là việc KIS thanh toán ứng trước một khoản tiền cho Khách hàng trên cơ sở Khách hàng chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán của Khách hàng vô điều kiện cho KIS và cam kết hoàn trả đầy đủ cho KIS số tiền ứng trước và phí ứng trước theo quy định của KIS tùy từng thời điểm. KIS có quyền thu hưởng tiền bán chứng khoán mà không cần bất kỳ sự đồng ý nào khác từ Khách hàng.
- 1.2 **Dịch vụ UTTBCK tự động:** là dịch vụ do KIS cung cấp cho Khách hàng ngay sau khi lệnh bán chứng khoán của Khách hàng được khớp, theo đó sức mua của Khách hàng sẽ tăng lên tương ứng với tổng số tiền bán sau khi trừ các khoản phí, thuế và các khoản phải trả khác (nếu có). Khách hàng có thể sử dụng phần sức mua tăng lên này ngay lập tức để đặt lệnh, rút tiền mà không cần thực hiện thủ tục ứng trước. Khách hàng chỉ phải trả phí ứng trước khi lệnh mua khớp có sử dụng phần sức mua tăng thêm này hoặc lệnh rút tiền được thực hiện thành công.
- 1.3 **Lệnh mua/ lệnh bán chứng khoán:** là lệnh mua/ lệnh bán chứng khoán của Khách hàng, do Khách hàng yêu cầu/ thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định của KIS.
- 1.4 **Khớp lệnh:** là kết quả lệnh mua/lệnh bán đã được xác nhận giao dịch thành công.
- 1.5 **Tiền bán chứng khoán:** là số tiền Khách hàng được nhận từ việc bán chứng khoán theo lệnh bán chứng khoán của Khách hàng và đã được KIS xác nhận là giao dịch khớp lệnh thành công.
- 1.6 **Phí ứng trước:** là khoản phí Khách hàng phải thanh toán cho KIS khi sử dụng dịch vụ UTTBCK theo biểu phí của KIS tùy từng thời kỳ.
- 1.7 **Ngày ứng trước tiền bán:** là ngày mà Khách hàng yêu cầu và/hoặc nhận được số tiền ứng trước trong tài khoản giao dịch chứng khoán.

- 1.8 Ngày Khách hàng thanh toán hoàn trả tiền ứng trước:** là ngày thanh toán của giao dịch bán theo quy định của pháp luật. KIS tự động trích thu tiền ứng trước và phí ứng trước từ TKGDCK của Khách hàng tại ngày thanh toán của giao dịch bán mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng.
- 1.9 Số tiền ứng trước:** là số tiền KIS chuyển vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng trên cơ sở yêu cầu ứng trước của Khách hàng nhưng không vượt quá số tiền ứng trước tối đa.
- 1.10 Số tiền ứng trước tối đa:** là số tiền bán chứng khoán trừ phí, thuế và các khoản phải trả khác (nếu có) theo quy định tại KIS từng thời kỳ.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

- 2.1** Khi đăng ký dịch vụ UTTBCK tự động, Khách hàng mặc định đồng ý và chấp nhận rằng KIS sẽ tự động ứng trước tiền bán chứng khoán trên cơ sở kết quả khớp lệnh đối với lệnh bán chứng khoán chưa đến hạn thanh toán theo quy định trong các trường hợp sau:
- 2.1.1** Khách hàng thực hiện bất kỳ giao dịch nào trên TKGDCK mà không có đủ tiền để thanh toán (rút hoặc chuyển khoản tiền mặt ra khỏi tài khoản, thanh toán nợ gốc và lãi, phí, thanh toán tiền mua chứng khoán, giao dịch ký quỹ, các giao dịch chứng khoán khác,...) và/hoặc;
- 2.1.2** Khách hàng có nghĩa vụ tài chính đến hạn với KIS (bao gồm nhưng không giới hạn ở nghĩa vụ thanh toán tiền mua chứng khoán, các nghĩa vụ tài chính đến hạn khác).
- 2.2** Thanh toán hoàn trả tiền ứng trước: Khách hàng đồng ý vô điều kiện cho KIS được thực hiện quyền nhận tiền bán chứng khoán mà Khách hàng đã chuyển nhượng cho KIS thông qua phương thức tự động trích tiền từ TKGDCK của Khách hàng hoặc yêu cầu Ngân hàng thương mại trích tiền từ tài khoản tiền gửi có liên kết với TKGDCK của Khách hàng để thanh toán số tiền ứng trước, phí ứng trước tại ngày thanh toán của giao dịch bán.
- 2.3** Hạn mức UTTBCK sẽ theo quy định của KIS trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

- 3.1** Khách hàng cam kết đọc, hiểu rõ và tuân thủ theo quy định tại T&C này về UTTBCK và không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào về phương thức thanh toán hoàn trả tiền ứng trước quy định tại Điều 2.2 Phần C của T&C này.
- 3.2** Nếu lệnh bán chứng khoán đã khớp của Khách hàng bị hủy/ngừng giao dịch theo thông báo của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam/ Sở giao dịch chứng khoán vì bất kỳ lý do gì thì Khách hàng có nghĩa vụ hoàn trả lại cho KIS số tiền mà KIS đã ứng trước cùng với phí, lệ phí phát sinh đến thời điểm hoàn trả theo yêu cầu của KIS.
- 3.3** Đồng ý để KIS được toàn quyền và chủ động phong tỏa, bán bất kỳ chứng khoán nào có trên tài khoản giao dịch với giá do KIS quyết định để thu hồi các khoản nợ nếu Khách hàng không thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn các khoản tiền phải trả theo quy định của KIS liên quan đến giao dịch mua/bán chứng khoán và/hoặc ứng trước tiền bán chứng khoán và/hoặc giao dịch chứng khoán ký quỹ. Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán các khoản dư nợ ngay khi KIS yêu cầu, nếu việc bán chứng khoán quy định tại mục này không đủ để thực hiện các nghĩa vụ tài chính cho KIS.
- 3.4** Trường hợp tài khoản của Khách hàng đủ để thanh toán các khoản nợ, Khách hàng đồng ý ủy quyền cho KIS thu tiền trên tài khoản Khách hàng. Trường hợp tài khoản của Khách hàng không đủ để thanh toán các khoản nợ, Khách hàng sẽ nộp tiền theo yêu cầu của KIS để thanh toán nợ. Nếu Khách hàng không nộp tiền đủ và đúng thời hạn yêu cầu, Khách hàng đồng ý ủy quyền cho KIS toàn quyền quyết định việc bán chứng khoán trên tài khoản Khách hàng để thu hồi nợ. Nếu Khách hàng không có số dư chứng khoán hoặc sau khi bán KIS vẫn chưa thu hồi hết nợ, KIS có quyền thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết khác để thu hồi nợ còn thiếu.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KIS

- 4.1** KIS bảo lưu quyền sở hữu đối với số tiền ứng trước cho đến khi Khách hàng hoàn tất việc hoàn trả tiền ứng trước. Trong trường hợp, lệnh bán chứng khoán đã khớp của Khách hàng bị hủy/ ngừng giao dịch..., KIS có quyền yêu cầu Khách hàng tự bán chứng khoán trên tài khoản/ nộp tiền bổ sung để thực hiện nghĩa vụ hoàn trả cho KIS và/ hoặc KIS sẽ tự động bán chứng khoán trên tài khoản của Khách hàng để thu hồi nợ.
- 4.2** KIS có quyền đơn phương ngưng cung cấp dịch vụ cho Khách hàng nếu KIS xét thấy việc cung cấp dịch vụ có thể gây rủi ro, tổn thất cho KIS hoặc việc cung cấp dịch vụ không phù hợp với chính sách, điều kiện hoạt động của KIS.

ĐIỀU 5: CAM KẾT CHUNG

Các bên thống nhất rằng, tùy từng thời kỳ và trường hợp cụ thể theo quy định của KIS, dịch vụ UTTBCK có thể thực hiện qua nguồn của KIS hoặc bên thứ ba. Do vậy khi ứng qua nguồn của bên thứ ba, ngoài việc tuân thủ T&C về UTTBCK này, Khách hàng phải tuân thủ quy định của bên thứ ba đó về việc UTTBCK.

PHẦN D: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN (T&C về GDDT)

T&C về GDDT được áp dụng cho tất cả các giao dịch được thực hiện bằng phương thức trực tuyến thông qua hệ thống của KIS.

ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 1.1 Giao dịch trực tuyến:** là các giao dịch liên quan đến chứng khoán, tiền gửi trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại KIS được thực hiện phù hợp với Dịch vụ giao dịch trực tuyến do KIS cung cấp và quy định pháp luật, thông qua các phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn ở điện thoại, tin nhắn SMS, fax, email, internet và các phương tiện điện tử khác.
- 1.2 Dịch vụ giao dịch trực tuyến:** là các dịch vụ do KIS cung cấp cho Khách hàng để thực hiện các Giao dịch trực tuyến thông qua các công cụ tiện ích từ Hệ thống của KIS.
- 1.3 Hệ thống:** là hệ thống quản lý các giao dịch chứng khoán được áp dụng tại KIS, bao gồm hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến (WTS, MTS, HTS), phần cứng máy tính, thiết bị mạng và các thiết bị liên quan khác.
- 1.4 Tên đăng nhập:** là dãy ký tự do KIS cung cấp cho Khách hàng để Khách hàng sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến dựa trên số tài khoản của Khách hàng mở tại KIS hoặc mã số giao dịch (Trading code) do Trung tâm lưu ký chứng khoán cấp cho nhà đầu tư nước ngoài.
- 1.5 Mật khẩu đăng nhập:** là mật khẩu Khách hàng sử dụng để truy cập vào Hệ thống.
- 1.6 Mật khẩu giao dịch:** là mật khẩu được sử dụng để xác thực Khách hàng trước khi thực hiện giao dịch trực tuyến, có hiệu lực tại một thời điểm nhất định, Mật khẩu giao dịch được cung cấp cho Khách hàng qua tin nhắn SMS, thẻ ma trận (OTP), thiết bị token, điện thoại di động và các hình thức hợp lệ khác mà KIS cung cấp.
- 1.7 Chứng từ điện tử:** là các thông tin, dữ liệu liên quan đến việc thực hiện các Dịch vụ giao dịch trực tuyến được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ bằng phương tiện điện tử.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Khi đăng ký hoặc sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến do KIS cung cấp, Khách hàng phải tuân thủ các điều kiện sau:

- 2.1** Khách hàng sử dụng Tên đăng nhập, Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch, và các yếu tố xác thực khác (nếu có) để thực hiện các giao dịch trực tuyến;
- 2.2** Bất kỳ lệnh, yêu cầu giao dịch hoặc yêu cầu hỗ trợ nào được gửi đến KIS bằng Tên đăng nhập với đúng Mật khẩu đăng nhập, địa chỉ email, điện thoại, tin nhắn SMS,... mà Khách hàng đã đăng ký với KIS đều được hiểu là lệnh hoặc yêu cầu của chính Khách hàng. KIS mặc nhiên xác nhận nội dung thông tin các giao dịch mà KIS nhận được là đúng, chính xác và do Khách hàng thực hiện nếu trước đó KIS không nhận được thông báo ngừng sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến hoặc thông báo khác từ Khách hàng. KIS không có nghĩa vụ kiểm tra, phát hiện, chỉnh sửa, ngăn chặn, cảnh báo đối với bất kỳ giao dịch nào của Khách hàng bằng bất cứ phương pháp nào.
- 2.3** Trong mọi trường hợp, Khách hàng phải chịu trách nhiệm và có nghĩa vụ thanh toán đối với tất cả các giao dịch (ngay cả đối với các lệnh được đặt do lỗi đánh máy, do nhập thông tin sai, các lệnh vượt quá các giới hạn giao dịch,...) đã được thực hiện bằng Tên đăng nhập, Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao

dịch, và các yếu tố xác thực khác (nếu có), mà không được vì bất cứ lý do gì, hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch sau khi các giao dịch này đã được KIS duyệt và/hoặc thực hiện.

ĐIỀU 3: THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ

- 3.1 KIS sẽ cung cấp Dịch vụ giao dịch trực tuyến cho Khách hàng liên tục.
- 3.2 Thời gian cung cấp Dịch vụ giao dịch trực tuyến liên quan đến giao dịch mua/bán chứng khoán được thực hiện theo quy định của các Sở giao dịch chứng khoán tùy từng thời điểm.
- 3.3 Thời gian ngưng cung cấp Dịch vụ giao dịch trực tuyến do bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp Hệ thống hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ được KIS thông báo cho Khách hàng trước khi thực hiện.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

- 4.1 Cam kết tự nguyện đăng ký dịch vụ giao dịch trực tuyến và chấp nhận mọi thiệt hại có thể xảy ra khi sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến, đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ đúng hướng dẫn sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến được KIS công bố trên website.
- 4.2 Cung cấp đầy đủ/đăng ký các thông tin liên quan đến Khách hàng và kịp thời thông báo cho KIS khi có sự thay đổi các thông tin đó, chịu trách nhiệm với thông tin cung cấp. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực khi Khách hàng nhận được xác nhận của KIS.
- 4.3 Giao dịch của Khách hàng thực hiện được ghi nhận bằng Hệ thống của KIS. Khách hàng có trách nhiệm kiểm tra lại trạng thái lệnh đặt của mình đã được nhập vào Hệ thống của KIS hay chưa thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến hoặc nhân viên nhận lệnh.
- 4.4 Thanh toán cho KIS phí sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến theo mức phí do KIS quy định trong từng thời kỳ. Để tránh nhầm lẫn, biểu phí dịch vụ này không phải là biểu phí dịch vụ môi giới mua bán chứng khoán mà Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho KIS đối với mỗi giao dịch mua/bán chứng khoán cụ thể.
- 4.5 Bảo mật tuyệt đối các thông tin về Tên đăng nhập, Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch và các yếu tố xác thực khác (nếu có) và chịu mọi thiệt hại, mất mát phát sinh do các thông tin này bị tiết lộ dưới bất cứ hình thức nào. Trường hợp phát hiện các thông tin cần bảo mật nêu trên có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình, Khách hàng phải lập tức thông báo cho KIS và thực hiện theo hướng dẫn của KIS. Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các giao dịch đang diễn ra hoặc đã được thực hiện và mọi thiệt hại, mất mát phát sinh trước thời điểm KIS xác nhận đã nhận được thông báo của Khách hàng.
- 4.6 Khi ủy quyền cho người khác thực hiện giao dịch trực tuyến trên tài khoản giao dịch chứng khoán của mình, Khách hàng thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng về quyết định ủy quyền này và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các giao dịch trực tuyến do người được ủy quyền thực hiện.
- 4.7 Chịu trách nhiệm áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, tính tương thích cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng,... do Khách hàng sử dụng khi kết nối, truy cập vào Hệ thống nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép Dịch vụ giao dịch trực tuyến.
- 4.8 Khách hàng không được sử dụng hoặc cung cấp Tên đăng nhập, Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch, các yếu tố nhận dạng khác (nếu có) và các thông tin liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này cho người khác vào các mục đích gây tổn hại cho hệ thống giao dịch của KIS. Nếu phát hiện ra, KIS có quyền đơn phương dừng cung cấp dịch vụ và chuyển hồ sơ cho các cơ quan pháp luật xử lý theo quy định pháp luật.
- 4.9 Khách hàng đồng ý rằng bất cứ hành động truy cập/ giao dịch nào trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng bằng Tên đăng nhập đúng với Mật khẩu đăng nhập hoặc các yếu tố định danh khác do KIS cung cấp cho Khách hàng được coi là chính Khách hàng hoặc Bên nhận ủy quyền của khách hàng thực hiện

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KIS

- 5.1 Bảo mật và lưu giữ thông tin của Khách hàng (Tên đăng nhập, Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch, thông tin giao dịch và tất cả các thông tin khác của Khách hàng) trừ trường hợp phải cung cấp các thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- 5.2 Hỗ trợ khôi phục thông tin đăng nhập khi Khách hàng yêu cầu.
- 5.3 KIS không có bất kỳ cam kết, đảm bảo hoặc ưu tiên chuyển tiếp hoặc thực hiện thành công các giao dịch trực tuyến của bất kỳ Khách hàng nào khi sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện giao dịch trực tuyến.
- 5.4 KIS có quyền từ chối thực hiện hoặc kiểm tra lại trước khi thực hiện khi KIS nhận thấy các giao dịch trực tuyến của Khách hàng không hợp lệ, bất thường hoặc có dấu hiệu khả nghi.
- 5.5 Kịp thời thông báo cho Khách hàng và nỗ lực tối đa trong thời gian sớm nhất để khắc phục sự cố khi xảy ra lỗi đường truyền hoặc lỗi hệ thống dẫn đến giao dịch trực tuyến của Khách hàng không thể thực hiện được.
- 5.6 KIS có quyền tạm ngưng cung cấp Dịch vụ giao dịch trực tuyến để bảo trì, chỉnh sửa, nâng cấp Hệ thống sau khi đã thông báo trên website hoặc bằng phương tiện khác do KIS quy định theo từng thời kỳ.
- 5.7 KIS hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong các trường hợp sau:
 - 5.7.1 Bất cứ giao dịch nào thực hiện ngoài ý muốn của Khách hàng do Khách hàng chưa hiểu rõ nội dung, cách thức sử dụng các hình thức giao dịch mà mình đã đăng ký với KIS.
 - 5.7.2 Bất kỳ khiếu nại nào của Khách hàng về việc giao dịch được thực hiện dưới Tên đăng nhập của Khách hàng không phải do chính Khách hàng thực hiện.
 - 5.7.3 Giao dịch của Khách hàng bị cản trở, chậm trễ, sai sót, không thể thực hiện gây ra bởi và/hoặc có liên quan đến việc:
 - Hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin của KIS gặp sự cố kỹ thuật.
 - Hệ thống thông tin hiện tại giữa KIS và Khách hàng đang bị lỗi.
 - Hệ thống thông tin hiện tại giữa KIS và Sở Giao dịch chứng khoán bị lỗi chưa khắc phục được trong phiên giao dịch.
 - KIS xét thấy cần kiểm tra tính hợp lệ của việc giao dịch và người yêu cầu thực hiện giao dịch.
 - Lệnh giao dịch không hợp lệ.
 - Theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - Các lý do bất khả kháng như phá hoại, động đất, cháy nổ, thiên tai, đứt nghẽn mạng, mất điện, hành vi phá hoại từ bên ngoài (bao gồm virus, phần mềm độc hại, ...)

ĐIỀU 6: CAM KẾT CHUNG CỦA HAI BÊN

- 6.1 Các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc cung cấp dịch vụ giữa KIS và Khách hàng cũng như các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi hệ thống ghi âm, hệ thống máy tính của KIS sẽ là bằng chứng về việc giao dịch trực tuyến của Khách hàng với KIS (sau đây gọi chung là “Chứng từ Điện tử”). Hai bên đồng ý rằng các bằng chứng này có đầy đủ tính pháp lý và hiệu lực thi hành đối với KIS và Khách hàng.
- 6.2 KIS có trách nhiệm lưu giữ các Chứng từ Điện tử liên quan đến các yêu cầu giao dịch trực tuyến của Khách hàng theo quy định của pháp luật. KIS có quyền chuyển chứng từ điện tử sang chứng từ giấy. Khách hàng cam kết hợp tác với KIS trong việc hoàn thiện tính pháp lý của chứng từ bằng văn bản theo yêu cầu của KIS/hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- 6.3 Thông tin về đề nghị sử dụng dịch vụ từng lần của Khách hàng sẽ được lưu giữ tại KIS qua hệ thống ghi âm/hệ thống máy tính của KIS, có giá trị pháp lý và được coi là một chứng từ trong thanh toán, chuyển khoản.
- 6.4 KIS có thể đơn phương tạm ngưng hoặc chấm dứt việc cung cấp dịch vụ vì bất kỳ lý do gì sau khi KIS thông báo trước tới Khách hàng thông qua một trong các hình thức do KIS tự lựa chọn được quy định tại Bộ T&C này khi KIS thấy là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau:
 - 6.4.1 Khách hàng vi phạm quy định của Bộ T&C này, quy định của KIS hoặc của pháp luật;
 - 6.4.2 Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
 - 6.4.3 Các trường hợp liên quan đến giả mạo và rủi ro;
 - 6.4.4 Khi lợi ích của KIS/Khách hàng/Bên thứ ba có thể bị tổn hại hoặc có gian lận;
 - 6.4.5 Trường hợp bất khả kháng.

- 6.5 KIS có quyền coi mỗi yêu cầu của Khách hàng là một yêu cầu độc lập, bao gồm cả trường hợp Khách hàng gửi nhiều yêu cầu cùng lúc có nội dung giống nhau. Trường hợp KIS nghi ngờ đây là bản sao của một yêu cầu giao dịch trước đó, KIS được lựa chọn (nhưng không có nghĩa vụ) không chấp thuận thực hiện giao dịch và có thể thông báo lại Khách hàng để xử lý.

ĐIỀU 7: CÔNG BỐ VỀ NHỮNG RỦI RO CÓ THỂ PHÁT SINH TỪ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Việc sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến và/hoặc giao dịch trực tuyến luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng do lỗi Hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại phát sinh khi sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến và/hoặc giao dịch trực tuyến phát sinh do nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp từ những rủi ro được KIS công bố. Khách hàng cam kết đã đọc và ý thức rõ ràng và chấp nhận về những rủi ro có thể phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn ở các rủi ro:

- 7.1 Lỗi kỹ thuật phát sinh từ hệ thống phần cứng, phần mềm;
- 7.2 Hệ thống máy tính của KIS gặp sự cố do bị mất nguồn điện, bị tấn công, nhiễm virus hoặc bị ảnh hưởng của những sự cố ngoài ý muốn dẫn đến việc không thể xử lý hoặc thực hiện các giao dịch trực tuyến của Khách hàng;
- 7.3 Trong khi truyền tải qua mạng internet lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu;
- 7.4 Việc nhận dạng Khách hàng có thể không chính xác, sai sót, lỗi về bảo mật có thể xảy ra;
- 7.5 Đường truyền kết nối từ KIS đến các Sở Giao dịch Chứng khoán bị đứt kết nối do các nguyên nhân từ phía nhà cung cấp;
- 7.6 Giá thị trường và các thông tin chứng khoán khác có thể bị lỗi hoặc sai lệch hoặc bị chậm;
- 7.7 Mạng viễn thông dùng để đặt lệnh qua điện thoại, tra cứu thông tin giao dịch hoặc nhận thông báo có thể bị sự cố, quá tải hay nghẽn mạch dẫn đến Khách hàng không thực hiện được giao dịch hoặc không nhận được thông tin yêu cầu;
- 7.8 Hệ thống máy tính của Khách hàng bị hỏng, nhiễm virus, bị tấn công dẫn đến việc làm lộ hoặc bị đánh cắp các thông tin về giao dịch của Khách hàng (Tên đăng nhập, Mật khẩu, số điện thoại và các yếu tố nhận dạng khác (nếu có)) hoặc tài khoản của Khách hàng bị sử dụng một cách trái phép bởi một bên thứ ba;
- 7.9 Bất cứ giao dịch nào thực hiện ngoài ý muốn của Khách hàng do Khách hàng chưa hiểu rõ nội dung, cách thức sử dụng các hình thức giao dịch đã đăng ký với KIS, do sai sót trong quá trình Khách hàng thao tác với các thiết bị (như nhập sai dữ liệu, dữ kiện, gõ nhầm phím,...);
- 7.10 Tốc độ truy cập hệ thống có thể ảnh hưởng bất lợi bởi sự biến động của thị trường, lưu lượng truy cập Internet cao, hiệu năng hệ thống hoặc các yếu tố khác ngoài tầm kiểm soát của KIS.

PHẦN E: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH KÝ QUỸ (T&C về GDKQ)

T&C về dịch vụ GDKQ sau đây được áp dụng cho tất cả các Tài khoản Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán mở tại KIS. T&C về GDKQ này cùng với Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán, và/hoặc đề nghị/đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch ký quỹ chứng khoán của Khách hàng bằng văn bản hoặc qua các phương tiện giao dịch điện tử do KIS cung cấp từng thời kỳ, và/hoặc các thỏa thuận, văn bản có liên quan khác tạo thành Hợp đồng Mở tài khoản Giao dịch ký quỹ giữa KIS và Khách hàng.

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGŨ

- 1.1 “**Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ**” là chứng khoán đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và được KIS công bố trong danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ và sẽ áp dụng cho Khách hàng tùy thuộc vào từng thời điểm.
- 1.2 “**Tài khoản giao dịch thông thường - TKTT**” là tài khoản Khách hàng mở tại KIS để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay của KIS.
- 1.3 “**Tài khoản giao dịch ký quỹ - TKKQ**” là tài khoản của Khách hàng mở tại KIS để thực hiện các giao dịch ký quỹ chứng khoán có sử dụng tiền vay của KIS. Đây là tài khoản bộ phận (Tiểu khoản) của tài khoản giao dịch chứng khoán, được KIS lập cho Khách hàng trên cơ sở Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và đăng ký sử dụng dịch vụ ký quỹ. Tài khoản này được hạch toán tách biệt với tài khoản giao dịch thông thường của Khách hàng, tách biệt với tài khoản giao dịch và tài khoản giao dịch ký quỹ của các Khách hàng khác.
- 1.4 “**Giao dịch ký quỹ**” là giao dịch mà Khách hàng sử dụng tiền vay từ KIS để mua chứng khoán trong danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ tại KIS, trong đó chứng khoán có được từ giao dịch này và các chứng khoán khác được giao dịch ký quỹ của Khách hàng được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho khoản vay trên.
- 1.5 “**Giá trị của chứng khoán**” là giá trị do KIS xác định dựa trên giá trị thị trường và giá trị định giá chứng khoán nhưng không vượt quá giá đóng cửa tại ngày gần nhất của chứng khoán đó.
- 1.6 “**Sức mua**” là giá trị tối đa mà tài khoản của Khách hàng có thể đặt mua trên một mã chứng khoán do KIS tính toán và xác định.
- 1.7 “**Tổng tài sản trên TKKQ**” bao gồm tiền (tiền mặt và tiền bán chứng khoán đang chờ về) khả dụng cộng với giá trị chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ (tính theo giá trị định giá) trên TKKQ.
- 1.8 “**Tổng nợ**” là tổng số tiền Khách hàng nợ KIS, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, lãi quá hạn và các loại phí, nghĩa vụ tài chính phát sinh.
- 1.9 “**Lãi vay**” là chi phí mà khách hàng phải trả cho KIS khi sử dụng tiền vay của KIS để thực hiện các giao dịch ký quỹ; lãi vay được tính dựa trên tổng nợ theo lãi suất cho vay do KIS quy định.
- 1.10 “**Tài sản thực có của Khách hàng trên TKKQ**” bằng Tổng tài sản trên TKKQ trừ đi Tổng nợ.
- 1.11 “**Tỷ lệ ký quỹ - CMR**” là tỷ lệ giữa giá trị tài sản thực có so với tổng tài sản trên TKKQ.
- 1.12 “**Tỷ lệ ký quỹ ban đầu - IMR**” là tỷ lệ giữa giá trị tài sản thực có so với giá trị chứng khoán dự kiến mua được bằng lệnh giao dịch ký quỹ tính theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch.
- 1.13 “**Tỷ lệ ký quỹ duy trì - MMR**” là tỷ lệ tối thiểu giữa tài sản thực có so với giá trị tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ.
- 1.14 “**Thời hạn vay**” là khoảng thời gian mà KIS đồng ý cho phép Khách hàng được duy trì dư nợ trên tài khoản giao dịch ký quỹ. Thời hạn vay được tính theo lịch kể từ ngày KIS bắt đầu giải ngân khoản vay đó, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, Tết.
- 1.15 “**Hạn mức cho vay**” là khoản tiền tối đa mà KIS có thể cho vay đối với một Khách hàng để thực hiện giao dịch ký quỹ. Hạn mức cho vay được điều chỉnh theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và KIS tùy từng thời điểm.
- 1.16 “**Tài sản bảo đảm - TSBĐ**” là toàn bộ tài sản có trong Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng tính theo giá trị định giá của KIS bao gồm chứng khoán có từ giao dịch vay và các chứng khoán khác được giao dịch ký quỹ của nhà đầu tư đều được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho khoản vay.
- 1.17 “**Lệnh gọi ký quỹ bổ sung và thông báo bán giải chấp**” là thông báo của KIS gửi cho Khách hàng để yêu cầu Khách hàng nộp thêm tiền ký quỹ và/hoặc bổ sung thêm TSBĐ và/hoặc bán bớt chứng khoán để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ hiện tại theo quy định. Nếu Khách hàng không đáp ứng được điều này trong thời hạn quy định, KIS sẽ thực hiện xử lý TSBĐ trong tài khoản ký quỹ của Khách hàng mà không cần phải có bất kỳ sự chấp thuận nào từ Khách hàng.
- 1.18 **Hệ thống** là hệ thống quản lý các giao dịch chứng khoán được áp dụng tại KIS, bao gồm hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến (MTS, HTS, WTS), phần cứng máy tính, thiết bị mạng và các thiết bị liên quan khác.

ĐIỀU 2: MỞ, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

2.1 Mở và sử dụng TKKQ

- 2.1.1 Để được cấp hạn mức thanh toán cho các giao dịch ký quỹ, TKKQ của Khách hàng phải duy trì đúng và đầy đủ các điều kiện sau:
 - a) Là tài khoản chuyên dùng để thực hiện các giao dịch mua/bán chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ;
 - b) Không được phép thực hiện: chuyển khoản tiền/rút tiền mặt trái với quy định của KIS; chuyển khoản, cho tặng, thừa kế, cầm cố, cho vay, cho mượn, ... chứng khoán với bất kỳ bên thứ ba nào khi Khách hàng còn nợ tiền vay của KIS; trừ trường hợp được KIS đồng ý bằng văn bản;
 - c) Được nhận tiền, chứng khoán chuyển từ TKTT để gia tăng giá trị TSBĐ. Trường hợp chuyển chứng khoán thì chứng khoán này phải (i) thuộc danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ do KIS công bố tại thời điểm đó, và (ii) không được dùng để bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ nào của Khách hàng đối với bất kỳ Bên thứ ba nào.

- 2.1.2 Khách hàng phải trực tiếp giao dịch trên tài khoản giao dịch ký quỹ; trường hợp ủy quyền cho người khác thì phải:
- Có giấy ủy quyền theo quy định của KIS và/hoặc theo quy định pháp luật. Việc ủy quyền cho người khác đặt lệnh giao dịch phù hợp với quy định pháp luật;
 - Chấp nhận kết quả và những nghĩa vụ phát sinh từ lệnh do người được ủy quyền đặt và nhận nợ vô điều kiện đối với các giao dịch chứng khoán ký quỹ do người được ủy quyền thực hiện, và
 - Chịu mọi rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra từ việc ủy quyền này.

2.2 Quản lý tài khoản

Bảng T&C về GDKQ này Khách hàng ủy quyền cho KIS:

- 2.2.1 Cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản theo quy định pháp luật hoặc theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 2.2.2 Chủ động trích tiền từ TKKQ và TKTT của Khách hàng để thu hồi các khoản nợ của Khách hàng tại KIS.
- 2.2.3 Thay mặt Khách hàng toàn quyền quyết định xử lý TSBĐ và trích từ khoản thu do xử lý TSBĐ để thu hồi các khoản nợ của Khách hàng tại KIS khi Khách hàng vi phạm các thỏa thuận tại T&C về GDKQ này.
- 2.2.4 Thay mặt Khách hàng trích tiền trên tài khoản của Khách hàng để thanh toán cho các khoản thuế, phí và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- 2.2.5 Ủy quyền này không được phép hủy ngang cho đến khi Khách hàng hoàn thành nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ đối với KIS và thanh lý T&C về GDKQ này.

ĐIỀU 3: ĐIỀU KIỆN, NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC GIẢI NGÂN VÀ HẠN MỨC CHO VAY

- 3.1 **Điều kiện:** Khách hàng được phép thực hiện giao dịch ký quỹ sau khi hoàn tất thủ tục ký kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và T&C về GDKQ với KIS theo quy định, đồng thời Khách hàng phải đáp ứng các điều kiện sau:

- 3.1.1 Có khả năng tài chính bảo đảm việc trả nợ vay đầy đủ và đúng thời hạn cam kết.
- 3.1.2 Đảm bảo các tỷ lệ ký quỹ theo quy định của KIS và thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về TSBĐ (giá trị TSBĐ, loại TSBĐ, ...). Tỷ lệ ký quỹ và quy định về TSBĐ có thể thay đổi theo từng thời điểm theo quyết định của KIS.
- 3.1.3 Các điều kiện theo quy định của UBCKNN và các điều kiện khác (nếu có) theo quy định của KIS.

3.2 Nguyên tắc cho vay

- 3.2.1 Khách hàng chỉ được phép sử dụng tiền vay để mua chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ theo quy định, không được sử dụng tiền vay vào bất kỳ mục đích nào khác. KIS có toàn quyền kiểm soát việc sử dụng tiền vay nhằm đảm bảo Khách hàng không sử dụng tiền vay giao dịch ký quỹ vào mục đích khác.
- 3.2.2 Khách hàng có thể được cho vay trong hạn mức một hoặc nhiều lần để thực hiện các giao dịch chứng khoán ký quỹ của Khách hàng. Trong thời hạn của T&C về GDKQ này, Khách hàng có thể trả nợ vay để tiếp tục vay lại nhưng tổng dư nợ của các khoản giải ngân tại mọi thời điểm không vượt quá giá trị hạn mức cho vay theo quy định của KIS.
- 3.2.3 Trong thời hạn hiệu lực của hạn mức cho vay, nếu Khách hàng không có đủ số dư tiền trên tài khoản để thanh toán giao dịch chứng khoán đã được thực hiện trong ngày với KIS (bao gồm cả phí), Khách hàng chấp thuận ủy quyền vô điều kiện, trao quyền cho KIS tự động giải ngân tiền vay để thanh toán theo nguyên tắc sau:
- Căn cứ vào phiếu lệnh giao dịch chứng khoán và/hoặc theo các phương thức giao dịch bằng điện tử khác (theo quy định của KIS đối với các giao dịch chứng khoán ký quỹ) mà KIS chấp nhận, Khách hàng chấp thuận ủy quyền cho KIS giải ngân từ Tài khoản của Khách hàng mở tại KIS được thực hiện bằng bút toán ghi Có trên tài khoản Khách hàng để thanh toán cho các giao dịch ký quỹ chứng khoán, đồng thời kết quả khớp lệnh sẽ được KIS thông báo/gửi đến Khách hàng qua SMS, email hoặc các báo cáo trên Hệ thống được KIS cập nhật;
 - Khách hàng chấp thuận ủy quyền vô điều kiện cho KIS thực hiện việc lập văn bản xác nhận khoản nợ vay đối với các khoản đã giải ngân trong ngày của Khách hàng và được KIS lưu trong hồ sơ tín dụng, đồng thời số dư khoản nợ vay này được ghi nhận trên tài khoản giao dịch của Khách hàng. Khách hàng có trách nhiệm tự kiểm tra đối chiếu số dư khoản nợ vay trên tài khoản ngay trong ngày phát sinh giao dịch, trường hợp phát hiện sai sót thì Khách hàng phải thông báo cho KIS để đối chiếu giải quyết trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc. (Cụ thể: báo cho nhân viên môi giới quản lý tài khoản hoặc Phòng nghiệp vụ Môi giới). Nếu sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch và khoản nợ vay mà không có bất kỳ sự khiếu nại nào từ phía Khách hàng, Khách hàng được xem là nhận nợ đối với khoản vay đã được KIS giải ngân. Cuối mỗi tháng, KIS sẽ gửi đến Khách hàng Yêu cầu xác nhận nợ và Khách hàng có nghĩa vụ ký Giấy xác nhận nợ hoặc xác nhận nợ trên Hệ thống các khoản vay phát sinh từ việc giải ngân của KIS trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày KIS gửi Yêu cầu. Mọi chứng từ xác nhận nợ được Khách hàng xác nhận trên Hệ thống nếu KIS kiểm tra thấy đúng, đủ các yếu tố định danh: tên truy cập, mật khẩu, mã OTP, thì sẽ mặc nhiên coi đó là ý chí của Khách hàng, cho dù sau này phát hiện việc truy cập thông tin đó được thực hiện bởi người không có thẩm quyền; Khách hàng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những rủi ro và thiệt hại do việc sử dụng trái phép đó gây ra. Tất cả các xác nhận thông qua hình thức giao dịch trực tuyến hoặc ký trực tiếp trên giấy xác nhận đều có giá trị pháp lý như nhau. Nếu Khách hàng không thực hiện việc xác nhận hoặc từ chối xác nhận, Khách hàng vẫn phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ vay (gồm nợ gốc, lãi vay) và chi phí liên quan, đồng thời KIS có quyền ngừng cấp hạn mức mà không cần sự đồng ý của Khách hàng.
- 3.2.4 Khách hàng tuân thủ quy định về bảo đảm khoản vay theo quy định của KIS và thỏa thuận tại T&C về GDKQ này.

3.3 Phương thức giải ngân

Tiền mua chứng khoán đã được khớp lệnh trong ngày trên TKKQ (bao gồm cả phí giao dịch) trước hết được trừ từ tiền mặt. Khi tiền mặt bằng 0, Khách hàng ủy quyền cho KIS thay mặt Khách hàng thực hiện việc giải ngân số tiền vay bằng cách thể hiện bút toán ghi Có số tiền trên TKKQ của Khách hàng.

3.4 Hạn mức cho vay

- 3.4.1 Hạn mức cho vay đối với một Khách hàng có thể được KIS thay đổi (tăng/ giảm/ cắt) từng thời kỳ theo quyết định của KIS mà không cần phải thông báo đến Khách hàng. Khách hàng mặc nhiên xem như đã biết, đồng ý sử dụng và tuân thủ Hạn mức cho vay này.
- 3.4.2 KIS được toàn quyền thay đổi Hạn mức cho vay đối với 01 (một) mã chứng khoán đối với một hoặc toàn bộ Khách hàng, vào bất kỳ thời điểm nào mà không bắt buộc phải thông báo đến Khách hàng.
- 3.4.3 Tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ có thể được KIS thay đổi từng thời kỳ mà không bắt buộc phải thông báo đến Khách hàng.
- 3.4.4 Khách hàng không tiếp tục được vay mua chứng khoán ký quỹ khi đã đạt Hạn mức cho vay hoặc khi Tổng nguồn vốn cho vay giao dịch ký quỹ của KIS đã được sử dụng hết hoặc không đảm bảo tỷ lệ ký quỹ theo quy định tại T&C về GDKQ này. Trong trường hợp Khách hàng giao dịch có số dư nợ vượt Hạn mức theo quy định, Khách hàng phải ký quỹ thêm ngay trong ngày hoặc bán bớt chứng khoán. Nếu Khách hàng không ký quỹ hoặc ký quỹ không đầy đủ hoặc không bán bớt chứng khoán thì Khách hàng được xem là vi phạm T&C về GDKQ và KIS có quyền áp dụng các biện pháp xử lý TSBĐ theo quy định tại Điều 9 T&C về GDKQ này.
- 3.4.5 **Khách hàng cam kết** đã đọc hiểu rõ, đồng ý, và cam kết không có bất kỳ khiếu nại tranh chấp nào đối với KIS về nguyên tắc, phương thức, thủ tục giải ngân, nhận nợ và hạn mức cho vay theo quy định tại Điều này.

Điều 4: LÃI SUẤT, LÃI QUÁ HẠN, THỜI HẠN CHO VAY

- 4.1 Lãi suất cho vay: Theo quy định của KIS tùy từng thời điểm.
- 4.2 Lãi quá hạn: 150% lãi suất cho vay (áp dụng cho mỗi khoản vay).
- 4.3 Thời hạn cho vay:
Tối đa 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày KIS giải ngân cho một khoản vay phát sinh. KIS có toàn quyền thay đổi thời hạn cho vay nêu trên vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn có hiệu lực của T&C về GDKQ này mà không cần có sự chấp thuận của Khách hàng.

- 4.4 KIS có thể xem xét yêu cầu gia hạn thời hạn cho vay trên cơ sở giấy đề nghị của Khách hàng và/ hoặc qua phương thức giao dịch điện tử. Thời gian gia hạn mỗi lần không quá 90 (chín mươi) ngày. Khách hàng phải chịu lãi suất gia hạn, lãi phạt, phí gia hạn... tùy theo chính sách của KIS từng thời kỳ.
- 4.5 Thời gian bắt đầu tính lãi vay: Từ ngày giải ngân hoặc theo thông báo của KIS..

ĐIỀU 5: TRẢ LÃI VAY, NỢ GỐC**5.1 Trả lãi vay**

- 5.1.1 Khách hàng phải trả tiền lãi cho KIS theo lãi suất do KIS ấn định tùy từng thời điểm tính trên dư nợ thực tế và thời gian thực tế vay, kể cả thời gian gia hạn nợ vay, trừ khi Hai bên có thỏa thuận khác. KIS được quyền thay đổi mức lãi suất mà không cần thông báo trước cho Khách hàng, Khách hàng đồng ý mức lãi suất vay do KIS áp dụng mà không có bất kỳ khiếu nại nào.
- 5.1.2 KIS được quyền ấn định ngày bắt đầu tính lãi vay và đảm bảo ngày bắt đầu tính lãi không được trước ngày giải ngân khoản vay cho Khách hàng. Thời gian tính lãi là từ ngày bắt đầu tính lãi vay đến ngày Khách hàng thực hiện tất toán khoản vay.
- 5.1.3 Khách hàng chấp thuận ủy quyền vô điều kiện cho KIS được toàn quyền tự động tính toán, xác định lãi và trích, rút tiền trên các Tài khoản của Khách hàng để thu nợ lãi đến hạn.
- 5.1.4 Khách hàng phải trả tiền lãi phạt (lãi quá hạn) cho KIS theo lãi suất do KIS ấn định, thời gian tính lãi phạt từ ngày quá hạn khoản vay tính đến ngày tất toán khoản vay.
- 5.1.5 Lãi vay được KIS thu vào một ngày cố định trong tháng (ngày thu lãi). Vào ngày thu lãi hàng tháng, Khách hàng phải đảm bảo có đủ tiền mặt trong tài khoản để thanh toán cho các khoản lãi vay đang tồn đọng. Trường hợp tài khoản không đủ tiền mặt để thanh toán tiền lãi, KIS sẽ thu toàn bộ tiền mặt trong tài khoản, phần tiền lãi còn nợ lại sẽ được cộng vào tổng nợ vào cuối ngày thu lãi và bị tính lãi như một khoản vay ký quỹ thông thường kể từ ngày tiếp theo.

5.2 Trả nợ gốc:

Khách hàng có thể bán chứng khoán hoặc nộp thêm tiền ký quỹ vào tài khoản, hoặc nếu Khách hàng vi phạm bất kỳ nội dung nào của T&C về GDKQ này thì KIS được toàn quyền thanh lý TSBĐ thu hồi nợ vay.

- 5.3 Trường hợp ngày tất toán khoản vay và/ hoặc ngày thanh toán lãi vay trùng với ngày nghỉ (không phải là ngày giao dịch hoặc là ngày nghỉ khác theo quy định của pháp luật và KIS) thì ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc trước ngày nghỉ, và tiền lãi vẫn được tính đến ngày Khách hàng thanh toán thực tế.

ĐIỀU 6: BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM KHOẢN VAY

- 6.1 Khách hàng cam kết tự nguyện dùng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình để làm TSBĐ cho nghĩa vụ trả nợ đối với khoản vay (tiền vay Giao dịch ký quỹ) cho KIS với những nội dung sau:

6.1.1 TSBĐ bao gồm:

- a) Toàn bộ tài sản có trong TKKQ của Khách hàng bao gồm: tiền (tiền mặt và tiền bán chứng khoán đang chờ về), chứng khoán hiện có và đang chờ về, các quyền liên quan đến chứng khoán này;
- b) Các tài sản khác bao gồm và không giới hạn toàn bộ số tiền và chứng khoán có trên TKTT tại KIS và/hoặc các tài sản hợp pháp khác (nếu có) của Khách hàng để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của Bên vay cho KIS; trong trường hợp các tài sản theo quy định tại điểm a, khoản 6.1.1 Điều này không đáp ứng đủ yêu cầu về TSBĐ cho khoản nợ vay hoặc cho nghĩa vụ trả nợ vay, Khách hàng chấp thuận vô điều kiện việc sử dụng những tài sản này làm TSBĐ cho KIS và KIS được toàn quyền quyết định xử lý TSBĐ để thu hồi nợ vay của Khách hàng.
- 6.1.2 TSBĐ phải thuộc sở hữu hợp pháp của Khách hàng, không thuộc loại cầm hoặc hạn chế chuyển nhượng và không thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch tặng, cho, thừa kế, góp vốn hoặc đảm bảo cho bất kỳ nghĩa vụ khác, không bị tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng tranh chấp về quyền sở hữu.
- 6.1.3 **Nghĩa vụ được bảo đảm:** là nghĩa vụ trả nợ vay phát sinh từ giao dịch ký quỹ của Khách hàng với KIS được thỏa thuận trong T&C về GDKQ này, bao gồm: trả nợ gốc, lãi, phí, lãi phạt, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác cũng như các nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán trong trường hợp T&C về GDKQ này bị hủy bỏ, chấm dứt, vô hiệu.
- 6.1.4 **Giá trị TSBĐ:** KIS có quyền tính toán, đánh giá và xác định lại giá trị TSBĐ của Khách hàng tại bất kỳ thời điểm nào theo giá thị trường. Khách hàng chấp nhận việc đánh giá lại TSBĐ này của KIS và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào với KIS.
- 6.1.5 Những nội dung, thỏa thuận liên quan đến việc thế chấp các TSBĐ trong T&C về GDKQ này được Khách hàng mặc nhiên thừa nhận vô điều kiện giá trị pháp lý, xem như Hợp đồng thế chấp Tài sản và là một phần không tách rời của T&C về giao dịch ký quỹ này.

- 6.2 **Thời hạn bảo đảm:** kể từ ngày ký kết Hợp đồng cho đến khi Khách hàng hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, phí, lãi phạt, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ hoàn trả tiền vay và các chi phí khác theo quy định của T&C về giao dịch ký quỹ này.

6.3 Phong tỏa, quản lý và sử dụng TSBĐ

- 6.3.1 KIS phong tỏa toàn bộ TSBĐ quy định tại khoản 6.1.1 Điều này của Khách hàng (Bao gồm và không giới hạn toàn bộ tiền bán chứng khoán và số lượng mua chứng khoán theo các lệnh mua/bán được giao dịch thành công của Khách hàng tại KIS).
- 6.3.2 Trong thời hạn bảo đảm khoản vay, Khách hàng có thể bán một phần hoặc toàn bộ TSBĐ để mua chứng khoán khác hay sử dụng vào mục đích khác theo quy định. Với điều kiện ngay khi số tiền bán TSBĐ về tài khoản của Khách hàng, thì KIS được toàn quyền ưu tiên thực hiện việc thu hồi để trả các khoản nợ vay và lãi vay... của Khách hàng với KIS mà không cần phải có bất kỳ sự chấp thuận nào từ phía Khách hàng; sau đó số tiền dư còn lại sẽ thuộc quyền sở hữu và sử dụng của Khách hàng.
- 6.3.3 Khách hàng chỉ được rút tiền trên TKKQ: (i) sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ với KIS hoặc (ii) khi trên TKKQ có tiền và sau khi rút vẫn đảm bảo tỷ lệ ký quỹ ban đầu hoặc các trường hợp khác nếu được KIS chấp nhận.
- 6.3.4 Nếu Khách hàng thực hiện toàn bộ và đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, phí, chi phí, phạt, và các nghĩa vụ khác phát sinh tại T&C về giao dịch ký quỹ này, KIS sẽ đồng ý cho Khách hàng sử dụng, rút tiền/chuyển khoản tiền và chứng khoán trên TKKQ theo đúng thỏa thuận tại T&C về giao dịch ký quỹ này và quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: TỶ LỆ KÝ QUỸ

- 7.1 Tỷ lệ ký quỹ duy trì: Do KIS quy định trong từng thời kỳ, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.
- 7.2 Khách hàng phải đảm bảo tỷ lệ ký quỹ không thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì. Trường hợp tỷ lệ ký quỹ thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì, KIS phát lệnh gọi ký quỹ bổ sung và thông báo bán giải chấp gửi đến Khách hàng theo phương thức liên hệ được thỏa thuận.

ĐIỀU 8: QUY ĐỊNH VỀ CẢNH BÁO/THÔNG BÁO**Các trường hợp Khách hàng được cảnh báo/thông báo**

- 8.1 **Lệnh gọi ký quỹ bổ sung:** Trong thời hạn hiệu lực của khoản vay, bất kỳ trường hợp nào làm cho tỷ lệ ký quỹ (CMR) đầu ngày của Khách hàng nhỏ hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì (MMR) theo quy định tại T&C về giao dịch ký quỹ này, KIS sẽ gửi tới Khách hàng "Lệnh gọi ký quỹ bổ sung và thông báo bán giải chấp". Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung thêm TSBĐ và/hoặc bán bớt một phần hoặc toàn bộ chứng khoán trong tài khoản của Khách hàng theo đúng thời gian yêu cầu tại thông báo để bảo đảm tỷ lệ CMR $\geq$ MMR.
- 8.2 **Thông báo tất toán khoản vay:** 07 (bảy) ngày trước khi hết thời hạn một khoản vay, KIS sẽ thông báo để Khách hàng chuẩn bị tất toán khoản vay này.

ĐIỀU 9: XỬ LÝ TSBĐ

- 9.1 TSBĐ sẽ bị xử lý để thu hồi nợ, thực hiện nghĩa vụ được bảo đảm tại bất cứ thời điểm nào trong giờ giao dịch do KIS quyết định khi xảy ra một trong những sự kiện sau:

- 9.1.1 Khi đến hạn mà Khách hàng không thực hiện đúng/ đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ được quy định tại T&C về GDKQ này (bao gồm trả nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác cũng như các nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán trong trường hợp T&C về GDKQ này bị hủy bỏ, chấm dứt, vô hiệu).
- 9.1.2 Đối với cổ phiếu bị chia tách (phát hành thêm, thường cổ phiếu, chốt quyền, ...): Nếu việc điều chỉnh giá cổ phiếu do chia tách làm cho Tỷ lệ ký quỹ trên tài khoản thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì, KIS sẽ gửi thông báo gọi ký quỹ bổ sung tới Khách hàng. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đầu tiên KIS gửi thông báo, Khách hàng phải thực hiện bổ sung tài sản đảm bảo hoặc bán chứng khoán để thanh toán nợ theo yêu cầu của KIS. Sau thời gian này, nếu Khách hàng không bổ sung TSBĐ hoặc bán chứng khoán theo yêu cầu, KIS sẽ tiến hành xử lý TSBĐ.
- 9.1.3 TSBĐ đang bị sụt giảm giá trị làm cho $CMR < MMR$, KIS đã gửi thông báo yêu cầu Khách hàng bổ sung TSBĐ mà Khách hàng không bổ sung TSBĐ hoặc bán bớt chứng khoán theo thông báo của KIS để giảm dư nợ tương ứng trong thời hạn KIS yêu cầu.
- 9.1.4 Khách hàng vi phạm cam kết đã ký kết với KIS tại T&C về GDKQ này, các giấy tờ khác có liên quan và/hoặc phát sinh các sự kiện dẫn đến KIS phải thu hồi nợ trước thời hạn.
- 9.1.5 Biến động của thị trường mà theo đánh giá của KIS sẽ ảnh hưởng bất lợi hoặc có khả năng giảm sút giá trị TSBĐ.
- 9.1.6 Khách hàng là cá nhân chết mà không có người thừa kế được KIS chấp thuận.
- 9.1.7 Khách hàng bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị khởi tố/truy tố/xét xử về hình sự.
- 9.1.8 Đối với Khách hàng là tổ chức: tổ chức bị giải thể, ngừng hoạt động, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức, cổ phần hoá hoặc thay đổi chủ sở hữu, ... hoặc người đại diện theo pháp luật, người điều hành của tổ chức bị khởi tố/ truy tố/ xét xử về hình sự.
- 9.1.9 Pháp luật quy định TSBĐ phải được xử lý để thực hiện nghĩa vụ khác đã đến hạn.
- 9.1.10 Các trường hợp khác mà KIS xét thấy cần thiết để bảo đảm thu hồi vốn cho KIS.

9.2 Phương thức xử lý TSBĐ

- 9.2.1 Ngay khi phát sinh sự kiện được quy định tại Điều 9.1 T&C về giao dịch ký quỹ này, KIS có toàn quyền lựa chọn quyết định các phương thức xử lý sau đây:
- Tự động thanh lý một phần hoặc toàn bộ chứng khoán của bất kỳ loại chứng khoán nào có trên tài khoản TKKQ và TKTT của Khách hàng mà không cần phải có bất kỳ sự chấp thuận nào từ Khách hàng để thu hồi nợ;
 - Trực tiếp nhận TSBĐ (Bao gồm cả gốc, lãi và các quyền lợi phát sinh từ tài sản) để bù trừ các nghĩa vụ của Khách hàng tại KIS;
 - KIS tự mình hoặc ủy nhiệm cho bên khác thực hiện việc chuyển nhượng, bán TSBĐ theo cách thức, giá cả do KIS quyết định;
 - Trực tiếp nhận các khoản thanh toán (tiền gốc, lãi và các quyền lợi khác phát sinh) và trở thành chủ sở hữu của TSBĐ;
 - Các phương thức xử lý tài sản khác được pháp luật quy định và các phương thức khác không trái với quy định pháp luật tại thời điểm áp dụng.
- 9.2.2 Giá Chứng khoán để xử lý TSBĐ là giá thấp nhất (ATO, giá sàn, MP, ATC) do KIS quyết định và nằm trong biên độ quy định của Sở giao dịch chứng khoán, Khách hàng đồng ý chấp nhận tuân thủ đúng giá chứng khoán để xử lý TSBĐ này và cam kết không có bất kỳ khiếu nại tranh chấp nào đối với KIS.
- 9.2.3 Nghĩa vụ tài chính phát sinh trong quá trình xử lý TSBĐ:
- Các chi phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh trong quá trình xử lý TSBĐ do Khách hàng chịu.
- 9.2.4 Khách hàng chấp thuận:
- Ủy quyền vô điều kiện cho KIS thực hiện việc xử lý TSBĐ và thanh toán mọi chi phí liên quan đến việc xử lý TSBĐ theo đúng quy định tại điều này;
 - Cam kết từ bỏ mọi khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) liên quan đến việc xử lý TSBĐ được thực hiện bởi KIS và/hoặc do bên thứ ba theo quy định của T&C về giao dịch ký quỹ này.

9.3 Thứ tự ưu tiên thu nợ

- 9.3.1 Việc thu nợ thực hiện theo thứ tự như sau: phí giao dịch, chi phí và thuế liên quan, các khoản phải trả khác của Khách hàng (nếu có), nợ gốc, lãi quá hạn, lãi vay trong hạn, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ khác phát sinh từ hoặc liên quan tới Hợp đồng này (nếu có).
- 9.3.2 KIS có quyền đơn phương thay đổi các thứ tự ưu tiên thu hồi nợ này mà không cần thông báo đến Khách hàng.
- 9.3.3 Số tiền thu được từ việc xử lý TSBĐ sau khi trừ đi các khoản nêu tại Điều 9.3.1 T&C về giao dịch ký quỹ này, nếu còn dư thì Khách hàng được KIS chuyển lại toàn bộ số tiền dư vào tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng; nếu còn thiếu thì Khách hàng có nghĩa vụ phải tiếp tục thanh toán cho KIS.
- 9.3.4 Trường hợp KIS xử lý TSBĐ, KIS có thể làm tròn khối lượng giao dịch tối thiểu là đơn vị hàng ngàn. Trường hợp TSBĐ không đủ khối lượng giao dịch, KIS sẽ xử lý theo khối lượng TSBĐ thực có.

ĐIỀU 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

10.1 Quyền của Khách hàng

- 10.1.1 Được vay tiền mua chứng khoán (giao dịch chứng khoán ký quỹ) theo các nội dung quy định của T&C về GDKQ này.
- 10.1.2 Chấm dứt TKKQ trước thời hạn với điều kiện đã thanh toán đầy đủ mọi khoản nợ gốc, lãi, phí khác (nếu có) cho KIS.
- 10.1.3 Khiếu nại, khởi kiện nếu KIS vi phạm các thỏa thuận trong Hợp đồng này.

10.2 Nghĩa vụ của Khách hàng

- 10.2.1 Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc mở tài khoản, vay vốn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi và không làm bất cứ điều gì khó khăn trở ngại trong trường hợp KIS phải xử lý TSBĐ theo quy định tại Điều 9 T&C về GDKQ này.
- 10.2.2 Nhận nợ vô điều kiện đối với các khoản tiền vay được KIS tự động giải ngân vào tài khoản Khách hàng (không cần có chữ ký của Khách hàng) để thanh toán cho các giao dịch mua chứng khoán ký quỹ đã thành công trong ngày của Khách hàng tại KIS.
- 10.2.3 Thường xuyên kiểm tra đối chiếu kết quả giao dịch và số dư khoản nợ vay trên tài khoản ngay trong ngày phát sinh giao dịch. Cung cấp, nộp đầy đủ phiếu lệnh hợp lệ cho KIS theo quy định hoặc khi KIS yêu cầu. Thực hiện xác nhận lệnh định kỳ hàng ngày, hàng tuần và/hoặc hàng tháng theo yêu cầu của KIS. Khách hàng cam kết không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với kết quả giao dịch đã được thông báo hoặc xác nhận.
- 10.2.4 Tự theo dõi tỉ lệ ký quỹ (CMR) trên tài khoản giao dịch ký quỹ và chủ động thực hiện các nghĩa vụ bổ sung TSBĐ khi CMR nhỏ hơn tỉ lệ MMR theo Lệnh gọi ký quỹ bổ sung.
- 10.2.5 Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, trả bớt nợ vay, yêu cầu KIS xử lý một phần hoặc toàn bộ TSBĐ để đảm bảo duy trì tỷ lệ ký quỹ theo quy định trong suốt thời hạn hiệu lực của một khoản vay.
- 10.2.6 Trong thời hạn hiệu lực của khoản vay, không được phép chuyển nhượng, cầm cố, chuyển giao, cho tặng TSBĐ cho bên thứ ba, không rút tiền gốc, lãi, không thực hiện bất cứ quyền nào phát sinh từ TSBĐ không đúng với các thỏa thuận tại T&C về GDKQ này.
- 10.2.7 Thanh toán đầy đủ và kịp thời phí, chi phí, các khoản thuế và thực hiện nghĩa vụ khác liên quan tới việc gửi, giữ, cầm cố, quản lý, phong tỏa TSBĐ, xử lý TSBĐ, mở, sử dụng và quản lý tài khoản (nếu có).
- 10.2.8 Trả nợ (gốc và lãi), phí, chi phí, các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) đầy đủ và đúng hạn cho KIS. Trường hợp không trả nợ gốc, lãi vay và phí, chi phí đúng hạn, Khách hàng phải trả lãi cho số tiền chậm thanh toán theo lãi suất quá hạn theo đúng quy định tại T&C về GDKQ này.
- 10.2.9 Ủy quyền vô điều kiện cho KIS toàn quyền quyết định xử lý TSBĐ để thu hồi nợ cho KIS khi xảy ra các trường hợp theo quy định tại Điều 9.1 T&C về giao dịch ký quỹ này. KIS có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt KIS xử lý TSBĐ.
- 10.2.10 Sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để trả nợ gốc và lãi vay, ... cho KIS trong trường hợp TSBĐ không đủ để trả nợ gốc và lãi cho KIS và bồi thường cho KIS tất cả các thiệt hại nếu thiệt hại đó là do Khách hàng gây nên.
- 10.2.11 Nghĩa vụ ký chứng từ của Khách hàng:
- Ký lại Hợp đồng hoặc Phụ lục hợp đồng mỗi khi KIS có yêu cầu trong vòng 01 (một) tháng kể từ ngày KIS thông báo. Trường hợp Khách hàng không ký, KIS sẽ tiến hành xử lý TSBĐ để thu hồi tài sản trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn 01 (một) tháng mà Khách hàng không ký;

- b) Ký phiếu lệnh giao dịch đầy đủ hoặc ủy quyền cho KIS thay mặt Khách hàng ký phiếu lệnh trong trường hợp sau ba (03) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch mà Khách hàng hoặc người được ủy quyền hợp pháp không trực tiếp ký tên vào các Phiếu lệnh;
- c) Ký xác nhận nợ hoặc xác nhận nợ trên Hệ thống đầy đủ, đúng hạn khi KIS yêu cầu.
- 10.2.12 Tuân thủ và thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản và điều kiện quy định tại T&C về GDKQ này.
- 10.3 Cam kết của Khách hàng**
- 10.3.1 Cam kết đã được KIS tư vấn, hướng dẫn và giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch trên tài khoản giao dịch ký quỹ và cách thức thực hiện giao dịch ký quỹ, thừa nhận đã hiểu rõ các quy định pháp luật về giao dịch ký quỹ, chấp nhận các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch ký quỹ và tự chịu trách nhiệm liên quan đến các rủi ro đó.
- 10.3.2 Cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản của Khách hàng để trả đủ nợ gốc và tiền lãi vay, phí, chi phí đến hạn cho KIS, đồng thời đồng ý để KIS tự động phong tỏa và trích tiền từ tài khoản (TKKQ và TKTT) của Khách hàng mở tại KIS để thu hồi các khoản nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại, chi phí liên quan khác cho KIS.
- 10.3.3 Khách hàng đồng ý ủy quyền cho KIS toàn quyền chủ động thay mặt Khách hàng ký các Phiếu lệnh liên quan đến Giao dịch Ký quỹ trong trường hợp sau ba (03) ngày làm việc tính từ thời điểm phát sinh giao dịch mà Khách hàng hoặc người được ủy quyền hợp pháp không trực tiếp ký tên vào các Phiếu lệnh. Khi ủy quyền cho KIS ký Phiếu lệnh, Khách hàng cam kết:
- a) Mọi giao dịch chứng khoán liên quan đến TKKQ đều do Khách hàng hoặc người được ủy quyền hợp pháp thực hiện và hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm tài chính liên quan đến việc thực hiện giao dịch chứng khoán;
- b) Không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với kết quả giao dịch được thông báo.
- 10.3.4 Tự chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Bên nhận ủy quyền giao dịch tự giải quyết, đồng thời cam kết và đảm bảo không yêu cầu KIS phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào với bất kỳ lý do gì. Nếu KIS phải tham gia theo yêu cầu của Tòa án thì Khách hàng và Bên nhận ủy quyền sẽ phải liên đới chịu trách nhiệm chi trả mọi tổn phí của KIS để tham gia.
- 10.3.5 Chịu mọi trách nhiệm pháp lý liên quan đến việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong trường hợp Khách hàng trở thành/không còn là cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ và trong trường hợp KIS bán chứng khoán hoặc xử lý tài sản của Khách hàng theo quy định nêu tại T&C về giao dịch ký quỹ này.
- 10.3.6 Các nội dung Khách hàng ủy quyền cho KIS trong T&C về giao dịch ký quỹ này và các tài liệu đính kèm là cam kết chắc chắn và không hủy ngang.

ĐIỀU 11: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KIS**11.1 Quyền của KIS**

- 11.1.1 Từ chối giải ngân nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện giải ngân, điều kiện về TSBĐ, các tỷ lệ ký quỹ và/hoặc các điều kiện khác theo quy định của T&C về giao dịch ký quỹ này.
- 11.1.2 Đơn phương xác định lại, điều chỉnh lại các tỉ lệ đối với bất kỳ giao dịch mua chứng khoán ký quỹ nào mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng.
- 11.1.3 Đơn phương xác định lại, thay đổi mức lãi suất cho vay, các tỉ lệ cho vay, cách thức tính lãi, danh mục chứng khoán được phép ký quỹ theo các thông báo của KIS mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng.
- 11.1.4 Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản, nộp/trích/rút tiền đối với các tài khoản của Khách hàng tại KIS, chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua, bán, thanh toán phí, thuế của Khách hàng tại KIS để thực hiện các giao dịch theo T&C về giao dịch ký quỹ này.
- 11.1.5 Cung cấp thông tin liên quan đến các tài khoản của Khách hàng cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- 11.1.6 Khi các khoản vay của Khách hàng đến hạn trả nợ hoặc phải trả nợ trước hạn theo các quy định tại T&C về GDKQ này, KIS được quyền tự động trích tiền từ tài khoản của Khách hàng tại KIS hoặc tại bất kỳ các Tài khoản đã cam kết bảo lãnh nợ cho Khách hàng để thu nợ, lãi, phí và các khoản phải thu khác (nếu có).
- 11.1.7 Được quyền xử lý TSBĐ theo quy định tại T&C về giao dịch ký quỹ này, yêu cầu Khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc đến thời hạn được KIS yêu cầu trả nợ trước hạn mà Khách hàng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho KIS.
- 11.1.8 Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để trả nợ gốc và lãi vay... cho KIS trong trường hợp TSBĐ không đủ để trả nợ gốc và lãi cho KIS.
- 11.1.9 Được quyền thu hồi nợ trước hạn khi xảy ra các sự kiện quy định tại Điều 9 T&C về giao dịch ký quỹ này.
- 11.1.10 Khởi kiện nếu Khách hàng vi phạm các thỏa thuận trong T&C về giao dịch ký quỹ này.
- 11.1.11 Các quyền khác được quy định trong T&C về giao dịch ký quỹ này.

11.2 Nghĩa vụ của KIS

- 11.2.1 Thực hiện đúng thỏa thuận trong T&C về GDKQ này, các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng và tài liệu kèm theo (nếu có).
- 11.2.2 Lưu giữ hồ sơ; bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan đến giao dịch và tài khoản của Khách hàng, trừ trường hợp phải cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật;
- 11.2.3 Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến giao dịch và tài khoản theo yêu cầu của Khách hàng;
- 11.2.4 Trước khi thực hiện lệnh bán chứng khoán thế chấp, KIS có trách nhiệm thông báo cho Khách hàng (đồng thời là Lệnh gọi ký quỹ bổ sung) và sau khi bán, KIS có trách nhiệm gửi cho Khách hàng bảng sao kê kết quả giao dịch bán chứng khoán thế chấp theo phương thức được thỏa thuận giữa KIS và Khách hàng.
- 11.2.5 Bồi thường thiệt hại đầy đủ cho Khách hàng trong trường hợp KIS vi phạm các nghĩa vụ của T&C về GDKQ này và/hoặc gây thiệt hại cho Khách hàng mà do lỗi của KIS;
- 11.2.6 Các nghĩa vụ khác theo T&C về GDKQ này và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT**12.1 T&C về giao dịch ký quỹ này chấm dứt trong các trường hợp sau:**

- 12.1.1 Theo yêu cầu của Khách hàng sau khi Khách hàng đã hoàn thành đầy đủ mọi nghĩa vụ với KIS.
- 12.1.2 Hết thời hạn khoản vay theo Quy định tại T&C về giao dịch ký quỹ này và Khách hàng thanh toán đầy đủ nợ gốc, lãi vay, phí và chi phí khác (nếu có) của Khách hàng.
- 12.1.3 Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của T&C về GDKQ này. Trong trường hợp này, KIS có quyền đơn phương chấm dứt ngay lập tức. Tuy nhiên, KIS có thể tùy theo quyết định của riêng mình để tạo điều kiện cho Khách hàng khắc phục vi phạm trong thời hạn theo thông báo của KIS. Thời hạn yêu cầu sửa chữa/khắc phục vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy vào quyết định của KIS. Hết thời hạn này mà Khách hàng không thực hiện sửa chữa/khắc phục vi phạm theo thông báo thì KIS sẽ chấm dứt ngay lập tức.
- 12.1.4 Khách hàng là cá nhân chết, bị Tòa án tuyên mất năng lực hành vi dân sự, chết, mất tích hoặc có dấu hiệu khó khăn nghiêm trọng về tài chính; Khách hàng là tổ chức có các khó khăn lớn về tài chính dẫn đến năng lực tài chính bị ảnh hưởng nghiêm trọng và/hoặc mất tư cách pháp nhân, bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy phép hoạt động, bị giải thể, phá sản, có các hành vi vi phạm pháp luật chứng khoán, rửa tiền ...
- 12.1.5 Khách hàng không có số dư trên tài khoản và không có giao dịch ký quỹ trong thời hạn 12 tháng liên tục.
- 12.1.6 KIS bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động, thu hồi Giấy phép hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.
- 12.1.7 Khách hàng đã đóng tài khoản thông thường tại KIS.
- 12.1.8 Theo quy định của luật pháp hiện hành hoặc quyết định của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà theo đó các bên không được phép tiếp tục thực hiện các thỏa thuận trong T&C về GDKQ này.
- 12.1.9 Khi KIS gửi văn bản thông báo chấm dứt cho khách hàng trước 15 ngày.

12.1.10 Khách hàng ngừng sử dụng phương thức quản lý tiền theo hình thức tài khoản tổng của KIS tại ngân hàng đối với tài khoản ký quỹ.

12.2 Hậu quả của việc chấm dứt

12.2.1 Khi T&C về giao dịch ký quỹ chấm dứt, KIS cũng chấm dứt cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ cho khách hàng.

12.2.2 Trong trường hợp T&C về giao dịch ký quỹ này bị chấm dứt vì bất kỳ lý do gì, các bên có nghĩa vụ thực hiện thanh lý T&C về giao dịch ký quỹ này trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thông báo. T&C về giao dịch ký quỹ này chỉ được coi là thanh lý xong khi các Bên đã hoàn thành mọi nghĩa vụ, trách nhiệm của mình phát sinh từ và/hoặc liên quan đến T&C về giao dịch ký quỹ này.

12.2.3 Ngay cả trong trường hợp T&C về giao dịch ký quỹ này được chấm dứt, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với KIS theo T&C này sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn tất khi Khách hàng đã thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đó với KIS.

12.2.4 Trong trường hợp Khách hàng qua đời (đối với cá nhân) hoặc bị giải thể, tuyên bố phá sản theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (đối với tổ chức) thì cá nhân hoặc tổ chức kế thừa có trách nhiệm hoàn tất các nghĩa vụ và trách nhiệm này.

PHẦN F: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH (T&C về GDCKPS)

T&C về GDCKPS được áp dụng cho tất cả tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh mở tại KIS. T&C này cùng với Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán, và/hoặc đề nghị/đăng ký sử dụng Dịch vụ Giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng bằng văn bản hoặc qua các phương tiện giao dịch điện tử do KIS cung cấp từng thời kỳ, và/hoặc các thỏa thuận, văn bản có liên quan khác tạo thành Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh giữa KIS và Khách hàng.

ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH TỪ NGŨ

1.1 **Chứng khoán phái sinh - CKPS** là chứng khoán được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành bao gồm:

- Hợp đồng tương lai (HĐTL), bao gồm nhưng không giới hạn hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán và hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ;
- Hợp đồng quyền chọn;
- Hợp đồng kỳ hạn;
- Các CKPS khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

1.2 **HĐTL chỉ số chứng khoán** là HĐTL dựa trên tài sản cơ sở là chỉ số chứng khoán.

1.3 **HĐTL trái phiếu chính phủ** là HĐTL dựa trên tài sản cơ sở là trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu giả định có một số đặc trưng cơ bản của trái phiếu Chính phủ.

1.4 **Tài khoản CKPS** là tài khoản Khách hàng mở tại KIS, sử dụng cho mục đích giao dịch CKPS.

1.5 **Tài sản ký quỹ** là tài sản đảm bảo (gồm tiền và/hoặc chứng khoán được chấp nhận ký quỹ) mà Khách hàng phải nộp để đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán giao dịch CKPS của Khách hàng.

1.6 **Ký quỹ ban đầu** là việc Khách hàng nộp một giá trị ký quỹ tối thiểu đối với các vị thế mà Khách hàng dự kiến mở trước khi thực hiện giao dịch CKPS.

1.7 **Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu** là giá trị ký quỹ tối thiểu mà Khách hàng phải duy trì và do Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và/hoặc KIS tính toán đối với số CKPS trên một tài khoản giao dịch.

1.8 **Giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ** bao gồm số dư trên tài khoản tiền gửi ký quỹ và giá trị danh mục chứng khoán ký quỹ được xác định theo giá thị trường và tỷ lệ chiết khấu theo quy chế của VSD và theo quy định của KIS.

1.9 **Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ** là tỷ lệ giữa giá trị tài sản ký quỹ duy trì yêu cầu so với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ.

1.10 **Giá thanh toán** là giá khớp lệnh giao dịch HĐTL thông qua hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán, gồm giá thanh toán cuối ngày và giá thanh toán cuối cùng.

1.11 **Vị thế một CKPS tại một thời điểm** là trạng thái giao dịch và khối lượng CKPS còn hiệu lực mà Khách hàng đang nắm giữ tính tới thời điểm đó. Khách hàng mua hoặc bán một CKPS, được gọi là mở vị thế mua hoặc mở vị thế bán CKPS đó.

1.12 **Vị thế mở một CKPS** thể hiện việc Khách hàng đang nắm giữ CKPS còn hiệu lực, chưa được thanh lý hoặc tất toán.

1.13 **Vị thế ròng một CKPS tại một thời điểm** được xác định bằng chênh lệch giữa vị thế mua đã mở và vị thế bán đã mở của CKPS đó tại cùng một thời điểm.

1.14 **Giới hạn vị thế một CKPS** là vị thế ròng tối đa của CKPS đó, hoặc của CKPS đó và các CKPS khác dựa trên cùng một tài sản cơ sở mà Khách hàng được quyền nắm giữ tại một thời điểm.

ĐIỀU 2: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

Bằng T&C về GDCKPS này, Khách hàng đề nghị và KIS đồng ý cung cấp các dịch vụ sau đây:

- 2.1 Mở Tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh tại KIS.
- 2.2 Đặt lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng và cung cấp kết quả giao dịch/sao kê giao dịch trên Tài khoản CKPS cho Khách hàng.
- 2.3 Quản lý vị thế, tài sản ký quỹ và tài sản cơ sở để chuyển giao, hạch toán lãi lỗ vị thế hàng ngày và thực hiện Hợp đồng.
- 2.4 Thay mặt Khách hàng thực hiện ký quỹ, thanh toán bù trừ CKPS với VSD.
- 2.5 Các dịch vụ khác được pháp luật cho phép tùy từng thời điểm.

ĐIỀU 3: TÀI SẢN KÝ QUỸ

3.1 Để thực hiện giao dịch CKPS, Khách hàng phải ký quỹ một khoản tiền và/hoặc chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo quy định của pháp luật và được KIS chấp nhận.

3.2 Tài sản ký quỹ phải thuộc sở hữu hợp pháp của Khách hàng, không thuộc loại cấm hoặc hạn chế chuyển nhượng và không thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch tặng, cho, thừa kế, góp vốn hoặc đảm bảo cho bất kỳ nghĩa vụ khác, không bị tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng tranh chấp về quyền sở hữu.

3.3 Khách hàng phải đảm bảo một tỷ lệ ký quỹ bằng tiền theo quy định của KIS.

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

Khách hàng có thể đặt lệnh giao dịch trên Tài khoản CKPS qua các cách thức quy định tại khoản 4.1 và 4.2 Điều 4 phần B Bộ T&C này

ĐIỀU 5: GIÁM SÁT TỶ LỆ SỬ DỤNG TÀI SẢN KÝ QUỸ

Phù hợp với quy định của pháp luật, KIS thiết lập các mức cảnh báo sau đây để giám sát Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ trên Tài khoản CKPS của Khách hàng:

- 5.1 Cảnh báo mức độ 1: Khách hàng không được mở thêm vị thế mới ngoại trừ thực hiện giao dịch đối ứng để đóng vị thế. KIS không có trách nhiệm thông báo từng thời điểm khi Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng chạm Cảnh báo mức độ 1.
- 5.2 Cảnh báo mức độ 2: Khách hàng phải bổ sung tài sản ký quỹ hoặc đóng các vị thế hiện tại để đưa Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ về dưới mức Cảnh báo mức độ 1 trong thời hạn theo yêu cầu của KIS tại từng thời điểm.
- 5.3 Cảnh báo mức độ 3: KIS sẽ ngay lập tức thực hiện đóng một phần hoặc toàn bộ các vị thế mở của Khách hàng và thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp mà không cần có bất kỳ thông báo trước đến Khách hàng.

ĐIỀU 6: GIỚI HẠN VỊ THẾ VÀ THỰC HIỆN HĐTL

6.1 Giới hạn vị thế

Trong thời hạn của T&C này, Khách hàng cam kết tuân thủ các quy định về Giới hạn vị thế do KIS quy định tùy từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật. KIS sẽ thông báo và áp dụng các biện pháp cần thiết khi Khách hàng vi phạm Giới hạn vị thế.

6.2 Thực hiện HĐTL

Trong thời hạn của T&C này, Khách hàng cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ việc sở hữu các vị thế trên Tài khoản CKPS bao gồm thanh toán lãi/lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán thực hiện HĐTL khi đáo hạn theo quy định của KIS và phù hợp với quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN VÀ XỬ LÝ MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN**7.1 Mất khả năng thanh toán**

Các trường hợp được xem là mất khả năng thanh toán:

- 7.1.1 Khách hàng vi phạm các mức cảnh báo về Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ quy định tại Điều 5 T&C về GDCKPS này mà không khắc phục theo thông báo của KIS;
- 7.1.2 Khách hàng vi phạm Giới hạn vị thế; vi phạm về việc thực hiện HĐTL theo quy định tại Điều 6 T&C về GDCKPS này mà không khắc phục theo thông báo của KIS;
- 7.1.3 Khách hàng không thực hiện đầy đủ và/hoặc kịp thời nghĩa vụ thanh toán lãi/lỗ vị thế hàng ngày;
- 7.1.4 Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào trong T&C về GDCKPS này và không khắc phục theo thời hạn quy định của KIS.

7.2 Xử lý mất khả năng thanh toán

- 7.2.1 Khi xảy ra bất kỳ sự kiện mất khả năng thanh toán nào tại khoản 7.1 nêu trên, KIS có quyền lựa chọn áp dụng bất kỳ biện pháp xử lý sau mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng:
 - a) Tạm ngừng giao dịch đối với Tài khoản CKPS của Khách hàng, ngoại trừ việc thực hiện giao dịch đối ứng để đóng vị thế;
 - b) Đóng, thanh lý một phần hoặc toàn bộ vị thế trên Tài khoản CKPS của Khách hàng;
 - c) Sử dụng, bán, chuyển giao, rút tài sản ký quỹ của Khách hàng để thanh toán cho các vị thế mở của Khách hàng, và/hoặc bù trừ các thiệt hại phát sinh từ vị thế mở của Khách hàng và/hoặc thanh toán cho các nghĩa vụ của Khách hàng với KIS. Trong trường hợp bán chứng khoán ký quỹ, KIS có quyền bán với giá và thời điểm do KIS quy định;
 - d) Lưu chuyển tiền và/hoặc chứng khoán có trên các tiểu khoản của Khách hàng mở tại KIS để đảm bảo nghĩa vụ ký quỹ bổ sung và/hoặc nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phù hợp quy định pháp luật;
 - e) Các biện pháp xử lý khác phù hợp với quy định pháp luật.
- 7.2.2 Trường hợp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm tại khoản 7.2.1 nêu trên mà vẫn chưa đủ thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, phần tiền phải thanh toán còn thiếu được xem là nợ quá hạn của Khách hàng và Khách hàng có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho KIS. Tổng dư nợ phải thanh toán sẽ được KIS gửi thông báo đến Khách hàng và Khách hàng có nghĩa vụ phải xác nhận nợ trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày KIS gửi thông báo.
- 7.2.3 Trường hợp KIS buộc phải bán chứng khoán ký quỹ, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện tất cả các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến chứng khoán đã bán, như nghĩa vụ công bố thông tin và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**8.1 Quyền của Khách hàng**

- 8.1.1 Thực hiện các giao dịch CKPS theo quy định và thỏa thuận của T&C này về GDCKPS;
- 8.1.2 Sở hữu hợp pháp và thực hiện các quyền của chủ sở hữu đối với toàn bộ tiền, chứng khoán ký quỹ và các quyền liên quan khác phát sinh từ chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản CKPS;
- 8.1.3 Được nhận lãi tiền gửi trên số dư tiền ký quỹ cho giao dịch CKPS theo lãi suất do KIS công bố theo từng thời điểm;
- 8.1.4 Được rút lãi vị thế, lãi thanh toán đáo hạn các vị thế khi đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho KIS;
- 8.1.5 Được rút và/hoặc thay đổi tài sản ký quỹ theo quy định của KIS và phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, KIS có quyền từ chối cho Khách hàng rút và/hoặc thay đổi tài sản ký quỹ nếu Khách hàng chưa thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho KIS;
- 8.1.6 Yêu cầu KIS cung cấp các thông tin liên quan đến giao dịch và tài khoản của Khách hàng;
- 8.1.7 Các quyền khác theo quy định của T&C về GDCKPS này và theo quy định của pháp luật.

8.2 Nghĩa vụ của Khách hàng

- 8.2.1 Cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến việc mở tài khoản, ký quỹ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp;
- 8.2.2 Thực hiện ký quỹ ban đầu và ký quỹ bổ sung theo yêu cầu của KIS nhằm đảm bảo Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu;
- 8.2.3 Thường xuyên kiểm tra, đối chiếu kết quả giao dịch ngay trong ngày phát sinh giao dịch; nếu Khách hàng không có ý kiến phản đối trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm KIS thông báo kết quả giao dịch, Khách hàng mặc nhiên được xem là chấp nhận kết quả giao dịch đó;
- 8.2.4 Thường xuyên theo dõi số dư ký quỹ, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ, số lượng vị thế trên Tài khoản CKPS và chủ động thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ bổ sung tài sản ký quỹ khi Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng cảnh báo theo quy định tại Điều 5 và/hoặc đóng, thanh lý bớt vị thế khi vi phạm giới hạn vị thế theo quy định tại Điều 6 T&C về GDCKPS này;
- 8.2.5 Thanh toán đầy đủ và kịp thời mọi khoản lỗ phát sinh từ vị thế đã mở và thanh toán thực hiện HĐTL khi đáo hạn;
- 8.2.6 Thanh toán đầy đủ và kịp thời phí giao dịch, thuế và các khoản chi phí khác liên quan đến việc thực hiện giao dịch CKPS của Khách hàng theo quy định của KIS phù hợp với quy định của pháp luật;
- 8.2.7 Thực hiện việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong trường hợp Khách hàng là hoặc sẽ là đối tượng phải công bố thông tin;
- 8.2.8 Bồi thường cho KIS tất cả các thiệt hại phát sinh do Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ của T&C về GDCKPS này và/hoặc gây thiệt hại cho KIS mà không do lỗi của KIS;
- 8.2.9 Cung cấp, nộp đầy đủ phiếu lệnh hợp lệ cho KIS theo quy định hoặc theo yêu cầu của KIS. Thực hiện xác nhận lệnh định kỳ hàng ngày, hàng tuần và/hoặc hàng tháng theo yêu cầu của KIS. Khách hàng cam kết không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với kết quả giao dịch đã được thông báo hoặc xác nhận;
- 8.2.10 Các nghĩa vụ khác theo quy định của T&C về GDCKPS này và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KIS**9.1 Quyền của KIS**

- 9.1.1 Sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng để ký quỹ tại VSD đối với vị thế mở của Khách hàng;
- 9.1.2 Thu phí từ những dịch vụ KIS đã cung cấp để Khách hàng thực hiện giao dịch CKPS theo biểu phí và lãi suất được KIS thông báo tại từng thời điểm;
- 9.1.3 Thay mặt Khách hàng thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền quy định tại khoản 13.1 Điều 13 T&C về GDCKPS này;
- 9.1.4 Yêu cầu Khách hàng nộp đầy đủ, kịp thời tài sản ký quỹ ban đầu trước khi đặt lệnh và/hoặc bổ sung tài sản ký quỹ theo “Lệnh gọi ký quỹ bổ sung” và/hoặc thanh toán lãi lỗ vị thế hàng ngày theo “Yêu cầu thanh toán lãi/lỗ vị thế hàng ngày” trong quá trình duy trì vị thế hoặc thanh toán đáo hạn HĐTL;
- 9.1.5 Xử lý tài sản ký quỹ, vị thế đang mở trên Tài khoản CKPS của Khách hàng và tài sản khác trên tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường/tài khoản Giao dịch ký quỹ để thu hồi nợ trong trường hợp Khách hàng không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho các giao dịch CKPS của Khách hàng;
- 9.1.6 Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản, nộp/trích/rút tiền trên các tiểu khoản của Khách hàng tại KIS để thanh toán cho các giao dịch mua, bán, thanh toán phí và các nghĩa vụ khác của Khách hàng;
- 9.1.7 Đơn phương xác định lại, điều chỉnh các giá trị ký quỹ ban đầu, Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu, thời hạn ký quỹ, mức bổ sung ký quỹ, phương thức bổ sung ký quỹ, thời hạn bổ sung ký quỹ, thay đổi/chuyển giao tài sản ký quỹ, danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ, Giới hạn vị thế,... tùy từng thời điểm mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng;
- 9.1.8 Từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch CKPS của Khách hàng nếu KIS nhận thấy yêu cầu hoặc lệnh giao dịch CKPS đó vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của pháp luật và/hoặc các quy định liên quan của KIS;
- 9.1.9 Các quyền khác được quy định trong T&C về GDCKPS này và quy định của pháp luật.

9.2 Nghĩa vụ của KIS

- 9.2.1 Thực hiện đúng thỏa thuận trong T&C về GDCKPS này, Phụ lục hợp đồng, văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng và tài liệu kèm theo (nếu có);

- 9.2.2 Lưu giữ hồ sơ; bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan đến giao dịch và tài khoản của Khách hàng, trừ trường hợp phải cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật;
- 9.2.3 Cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến giao dịch và tài khoản CKPS theo yêu cầu của Khách hàng;
- 9.2.4 Bồi thường thiệt hại đầy đủ cho Khách hàng trong trường hợp KIS vi phạm các nghĩa vụ của T&C về GDCKPS này và/hoặc gây thiệt hại cho Khách hàng mà không phải do lỗi của Khách hàng;
- 9.2.5 Các nghĩa vụ khác được quy định trong T&C về GDCKPS này và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10: XỬ LÝ RỦI RO KHI KIS MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Trường hợp KIS mất khả năng thanh toán, hoặc bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản, tài sản ký quỹ của Khách hàng chỉ được sử dụng để thực hiện các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ giao dịch CKPS của Khách hàng. Phần tài sản còn lại sau khi đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng sẽ được KIS hoàn trả lại cho Khách hàng.

ĐIỀU 11: THÔNG BÁO KÝ QUỸ BỔ SUNG

- 11.1 Trong thời hạn T&C này, bất kỳ lúc nào xảy ra các trường hợp làm cho Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng đạt ngưỡng cảnh báo theo quy định tại Điều 5 và/hoặc vi phạm giới hạn vị thế theo quy định tại Điều 6 của T&C về GDCKPS này, KIS sẽ gửi tới Khách hàng “Lệnh gọi ký quỹ bổ sung” và/hoặc “Lệnh yêu cầu đóng vị thế”. Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung thêm tài sản ký quỹ và/hoặc đóng, thanh lý vị thế theo đúng thời gian quy định của KIS để bảo đảm Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu và/hoặc giới hạn vị thế.
- 11.2 Trong thời hạn T&C này, KIS sẽ gửi tới Khách hàng “Yêu cầu thanh toán lãi/lỗ vị thế hàng ngày”. Khách hàng có nghĩa vụ nộp tiền vào Tài khoản CKPS và/hoặc đóng bớt vị thế để thanh toán cho các khoản lãi vị thế hàng ngày theo đúng thời gian quy định của KIS nhằm duy trì vị thế.
- 11.3 Khách hàng đồng ý rằng các thông báo theo quy định tại khoản 11.1, 11.2 Điều này và các thông tin về dịch vụ của KIS, biểu phí, chính sách của KIS, thông tin về quyền lợi và nghĩa vụ của Khách hàng, thông tin liên quan khác sẽ được KIS gửi đến Khách hàng thông qua một trong các hình thức quy định tại Điều 2 Phần A Bộ T&C này.

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT**12.1 T&C về GDCKPS chấm dứt trong các trường hợp sau:**

- 12.1.1 Theo yêu cầu của Khách hàng sau khi Khách hàng đã hoàn thành đầy đủ mọi nghĩa vụ với KIS;
- 12.1.2 Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của T&C về GDCKPS. Trong trường hợp này, KIS có quyền đơn phương chấm dứt ngay lập tức T&C về GDCKPS.
- Tuy nhiên, KIS có thể tùy theo quyết định của riêng mình để tạo điều kiện cho Khách hàng khắc phục vi phạm trong thời hạn theo thông báo của KIS. Thời hạn yêu cầu sửa chữa/khắc phục vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy vào quyết định của KIS. Hết thời hạn này mà Khách hàng không thực hiện sửa chữa/khắc phục vi phạm theo thông báo thì KIS sẽ chấm dứt ngay lập tức T&C về GDCKPS;
- 12.1.3 Khách hàng là cá nhân chết, bị Tòa án tuyên mất năng lực hành vi dân sự, chết, mất tích hoặc có dấu hiệu khó khăn nghiêm trọng về tài chính; Khách hàng là tổ chức có các khó khăn lớn về tài chính dẫn đến năng lực tài chính bị ảnh hưởng nghiêm trọng và/hoặc mất tư cách pháp nhân, bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động, bị giải thể, phá sản, có các hành vi vi phạm pháp luật về chứng khoán, rửa tiền;...
- 12.1.4 KIS bị giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;
- 12.1.5 Theo quy định của luật pháp hiện hành hoặc quyết định của các cơ quan có thẩm quyền mà theo đó các bên không được phép tiếp tục thực hiện các thỏa thuận trong T&C về GDCKPS này.
- 12.1.6 Khi KIS gửi văn bản thông báo chấm dứt cho khách hàng trước 15 ngày.
- 12.2 Hậu quả của việc chấm dứt T&C về GDCKPS này:**
- 12.2.1 Khi T&C về giao dịch chứng khoán phải sinh này chấm dứt, KIS cũng chấm dứt cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán phải sinh cho Khách hàng.
- 12.2.2 Trong trường hợp T&C về GDCKPS bị chấm dứt vì bất kỳ lý do gì, các Bên có nghĩa vụ thực hiện thanh lý T&C về GDCKPS trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thông báo. T&C về GDCKPS chỉ được coi là thanh lý xong khi các Bên đã hoàn thành mọi nghĩa vụ, trách nhiệm của mình phát sinh từ và/hoặc liên quan đến T&C này.
- 12.2.3 Ngay cả trong trường hợp T&C về GDCKPS được chấm dứt, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với KIS theo T&C về GDCKPS sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn tất khi Khách hàng đã thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đó với KIS.

ĐIỀU 13: CAM KẾT CHUNG**13.1 Khách hàng đồng ý ủy quyền cho KIS:**

- 13.1.1 Quản lý, thực hiện thanh toán bù trừ, thanh toán lãi lỗ hàng ngày, thanh toán đáo hạn, tự động chuyển tài sản ký quỹ Khách hàng đã nộp vào Tài khoản CKPS sang VSD hoặc rút tài sản ký quỹ từ VSD về Tài khoản CKPS nhằm đảm bảo thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Khách hàng;
- 13.1.2 Trong trường hợp sau ba (03) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch mà Khách hàng hoặc người được ủy quyền hợp pháp không trực tiếp ký tên vào các Phiếu lệnh, Khách hàng đồng ý để KIS chủ động thay mặt Khách hàng ký các Phiếu lệnh liên quan đến giao dịch CKPS và thực hiện mọi biện pháp cần thiết khác cho Khách hàng để hoàn thành giao dịch. Khách hàng cam kết không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với kết quả giao dịch được thông báo;
- 13.1.3 Thay mặt Khách hàng toàn quyền quyết định xử lý Tài khoản CKPS của Khách hàng tại KIS khi Khách hàng vi phạm các thỏa thuận tại T&C này;
- 13.1.4 Thay mặt Khách hàng trích tiền trên các tài khoản của Khách hàng tại KIS để thanh toán cho các khoản thuế, phí và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật đối với các giao dịch CKPS do Khách hàng và/hoặc KIS thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng;
- 13.1.5 Cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản theo quy định pháp luật hoặc yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- 13.1.6 Các nội dung Khách hàng ủy quyền cho KIS trong T&C về GDCKPS này và các tài liệu đính kèm là cam kết chắc chắn và không hủy ngang cho đến khi Khách hàng hoàn thành nghĩa vụ đối với KIS và thanh lý T&C về GDCKPS này.
- 13.2 Khách hàng cam kết đã được KIS tư vấn, hướng dẫn và giải thích rõ cách thức thực hiện giao dịch CKPS; đã hiểu rõ các quy định pháp luật về CKPS, chấp nhận các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch CKPS và tự chịu trách nhiệm liên quan đến các rủi ro đó.